



Thiết Bị Phòng Cháy Chữa Cháy, Cứu Hộ Cứu Nạn

WWW.YOURWEBISTENAME



**INDUSTRIAL
SCIENTIFIC**



SKYLOTEC

climb. work. rescue.
I|S|C
Solutions in Metal

KANOX®

Ssekur®



OPGAL
Beyond the Visible



**ZELINSKY
GROUP**



CALGAZ



CHEMDEFEND
PROTECTIVE CLOTHING



3M

**SCOTT
SAFETY**



RESPIREX™
Living + Breathing Personal Protection



CIRLOCK
LOCKOUT / TAGOUT EQUIPMENT

JSP



Panindochina®

CleanAIR®



STREAMLIGHT®

NEWTEX
EXTREME PROTECTIVE APPAREL



MFC International
by RESPIREX
ENGINEERED INFLATABLE PRODUCT SOLUTIONS

THORZT
HYDRATE ENERGISE PERFORM

MAPA®
PROFESSIONNEL

CT
climbing
technology

**CURTISS -
WRIGHT**

ST Protect

Thorogood
Since 1892
SHOES

frontier
SAFETY INDUSTRIAL FOOTWEAR

**INNO
TEX®**

PRATT
SAFETY SYSTEMS



Windsock Company

PIP
PROTECTIVE INDUSTRIAL PRODUCTS

**NEWAGE FIRE PROTECTION
INDUSTRIES PRIVATE LIMITED**

TOBIN
EYEWASH SYSTEM



**KLEVER
INNOVATIONS**

**LW
&
COMPRESSORS**

Panindochina Nhà cung cấp giải pháp an toàn cho bạn

Là nhà cung cấp chính thức các trang thiết bị an toàn và dịch vụ kỹ thuật tại Việt Nam, nhân tố chính thúc đẩy chúng tôi phát triển từ sự hài lòng của khách hàng thông qua những sản phẩm và dịch vụ chất lượng do chúng tôi cung cấp. Chúng tôi luôn mong muốn trở thành một trong các nhà cung cấp và là đối tác lâu dài hàng đầu của khách hàng ở khu vực Đông Dương.

TẦM NHÌN

Trở thành một trong các nhà cung cấp sản phẩm và dịch vụ có giá trị cao trên thị trường, thông qua việc sử dụng phương thức quản lý hệ thống.

MỤC TIÊU

Xây dựng nhóm thiết bị an toàn cốt lõi với chất lượng và hiệu quả cao được khách hàng đánh giá và nhìn nhận về giá trị của sản phẩm và dịch vụ, đồng thời đáp ứng nhu cầu chức năng của thiết bị đảm bảo an toàn cho người sử dụng.

Đảm bảo và xây dựng **Panindochina** trở thành một trong các công ty có giá trị thương hiệu và uy tín trên thị trường, để chia sẻ các giá trị này đến người sử dụng.

Tìm hiểu và giới thiệu các nhà cung cấp tiềm năng khác có liên quan, để giúp khách hàng hoàn thiện chuỗi cung ứng sản phẩm.

Tiếp tục kế hoạch đào tạo và xây dựng nguồn nhân sự chuyên nghiệp cho sự phát triển lâu dài và bền vững của Công ty.

NHIỆM VỤ

Nhằm mục đích thiết lập mạng lưới phân phối bao gồm các đại lý phân phối và đội ngũ bán hàng khu vực để tiếp cận và phục vụ khách hàng trong khu vực chính của Việt Nam.

Xây dựng các cơ sở dịch vụ kỹ thuật để tư vấn và hỗ trợ kỹ thuật sau bán hàng đáp ứng nhu cầu của khách hàng đối với các trang thiết bị an toàn do chúng tôi cung cấp.

Lập kế hoạch phát triển cho công ty và từng bước thực hiện các kế hoạch đó để xây dựng nguồn nhân sự chuyên nghiệp có kinh nghiệm đáp ứng nhiệm vụ và tầm nhìn của công ty.

GIÁ TRỊ CỐT LÕI

Chất lượng sản phẩm hướng về mục tiêu Giá trị và Hiệu quả sử dụng.

Tinh thần làm việc tập thể của toàn bộ nhân viên công ty để hỗ trợ khách hàng tốt nhất.

Nâng cao nhận thức về thị trường để xây dựng kênh trao đổi thông tin hiệu quả nhất giữa Nhà sản xuất - Nhà phân phối - Người sử dụng.

Thiết Bị Thở Cá Nhân (SCBA)

www.panindochina.com.vn

SIGMA 2 TYPE 2



Thiết bị thở cá nhân Sigma 2 Type 2 là thiết bị thở vận hành đơn giản, giá thành thấp và mức độ bảo vệ cao nhất đáp ứng hầu hết những yêu cầu trong công tác chữa cháy công nghiệp và hàng hải. Sigma 2 Type 2 với độ bền và tính tin cậy cao đã được người sử dụng kiểm chứng qua thời gian.

Đặc Tính & Tiện Ích:

- Thiết bị được thiết kế chuyên dụng.
- Cấu trúc khung đeo chắc chắn.
- Hệ thống khí và áp suất, van giảm áp đặc trưng của phiên bản Propak, có độ tin cậy cao. Đồng thời có thể tháo lắp đơn giản.
- Dịch vụ và bảo trì đơn giản.
- Dễ dàng điều chỉnh thay đổi dây đeo vai.
- Dây đai được bọc sợi Kevlar. Có đệm vai tạo êm và thoải mái cho người sử dụng.
- Đường chỉ may phản quang.
- Dây đai bình khí thở với khóa lớn nhằm dễ dàng thao tác với gắng tay. Và thuận lợi trong việc tháo lắp.
- Khóa cài nhanh giúp thao tác tháo/ lắp bình khí nhanh.
- Vận hành tốt, tính tin cậy cao, công nghệ hiện đại.

Chứng nhận theo EN137:2006 Type 2; MED; AS1716.

PROPAK



Propak là thiết bị thở nhỏ gọn, trọng lượng nhẹ, cung cấp mức độ bảo vệ cao nhất. Thiết bị thở Propak được xây dựng dựa trên những thành công đã được kiểm chứng của thế hệ thiết bị thở Contour.

Đặc Tính & Tiện Ích:

- Van nhu cầu phối với hiệu suất làm việc đã được kiểm chứng.
- Hệ thống khí có độ tin cậy cao.
- Dây đai được làm bằng 100% bằng sợi Kevlar.
- Khóa kiểu nhảy dù dễ dàng điều chỉnh.
- Đai bình khí được thiết kế có thể điều chỉnh nhanh.
- Dễ dàng nâng cấp.

Chứng nhận theo tiêu chuẩn EN137:2006 Class II.

PROPAK-SIGMA (V2)



Vận hành tốt, tính tin cậy cao, công nghệ hiện đại. Propak-Sigma được thiết kế đặc biệt sử dụng trong môi trường phòng cháy chữa cháy, công nghiệp và hàng hải. Được kiểm định chống cháy nghiêm ngặt, đáp ứng các yêu cầu được điều chỉnh lần thứ 9 của tiêu chuẩn MED, có nghĩa là đã đáp ứng được chứng nhận mới nhất của thị trường hàng hải.

Đặc Tính & Tiện Ích:

- Thiết bị được thiết kế đơn giản, giá thành thấp.
- Cấu trúc khung đeo chắc chắn.
- Hệ thống khí và áp suất, van giảm áp đặc trưng của phiên bản Propak, có độ tin cậy cao. Đồng thời có thể tháo lắp đơn giản.
- Dịch vụ và bảo trì đơn giản.
- Dễ dàng điều chỉnh thay đổi dây đeo vai.
- Dây đai bọc sợi Kevlar
- Dây đai bình khí thở với khóa lớn nhằm dễ dàng thao tác với gắng tay. Và thuận lợi trong việc tháo lắp.
- Vận hành tốt, tính tin cậy cao, công nghệ hiện đại.

Chứng nhận theo EN137:2006 Type 2; MED; AS1716.

PROPAK EZ FLO



Propak-EZ-Flo được thiết kế đặc biệt trong công tác chữa cháy chuyên nghiệp, cung cấp sự thoải mái và hiệu suất làm việc tốt nhất. Propak-EZ-Flo dễ sử dụng và dễ nâng cấp bao gồm hệ thống giao tiếp và nhận diện tình huống.

Đặc Tính & Tiện Ích:

- Propak-EZ-Flo có 2 phiên bản F và FX.
- Dây đeo vai được trang bị đệm êm (Chỉ áp dụng với phiên bản Propak-f và Propak-fx).
- Được trang bị chỉ phản quang nhằm cải thiện khả năng nhận biết (Chỉ áp dụng với phiên bản Propak-f và Propak-fx).
- Dây đai pha sợi Kevlar.
- Dây đai lưng có thể điều chỉnh với khóa lớn nhằm dễ dàng thao tác.
- Đai bình khí kết nối nhanh cho phép điều chỉnh và thay đổi bình khí nhanh chóng.
- Khung đeo được thiết kế tiện dụng sử dụng công nghệ phun đúc, gọn nhẹ và chắc chắn.
- Phần thắt lưng được trang bị cơ chế trực khuyến (chỉ áp dụng với Propak-fx).
- Khung đeo có thể điều chỉnh cho phép nhiều người sử dụng cùng 1 thiết bị (chỉ áp dụng với Propak-fx).

Chứng nhận theo tiêu chuẩn EN137:2006 Type 2, AS1716.

PROPAK-i (V2)



Vận hành tốt, tính tin cậy cao, công nghệ hiện đại. Propak-i được thiết kế sử dụng trong công nghiệp, phòng cháy chữa cháy chuyên nghiệp và lĩnh vực dầu khí. Kiểm định chống cháy nghiêm ngặt, đáp ứng các yêu cầu trong điều chỉnh lần thứ 9 của tiêu chuẩn MED, có nghĩa là phù hợp với những tiêu chuẩn mới nhất của thị trường hàng hải.

Đặc Tính & Tiện Ích:

- Thiết bị được thiết kế chuyên dụng.
- Cấu trúc khung đeo chắc chắn.
- Hệ thống khí và áp suất, van giảm áp đặc trưng của phiên bản Propak, có độ tin cậy cao. Đồng thời có thể tháo lắp đơn giản.
- Dịch vụ và bảo trì đơn giản.
- Dễ dàng điều chỉnh thay đổi dây đeo vai.
- Dây đai được bọc sợi Kevlar.
- Dây đeo vai được thiết kế đệm êm, mang lại sự thoải mái cho người sử dụng.
- Dây đai bình khí thở với khóa lớn nhằm dễ dàng thao tác với gắng tay. Và thuận lợi trong việc tháo lắp.
- Vận hành tốt, tính tin cậy cao, công nghệ hiện đại.

Chứng nhận theo EN137:2006 Type 2; MED; AS1716.

PROPAK-f (V2)



PROPAK-f-AC

Vận hành tốt, tính tin cậy cao, công nghệ hiện đại. Propak-f được thiết kế phù hợp sử dụng trong công nghiệp, phòng cháy chữa cháy chuyên nghiệp và lĩnh vực dầu khí. Kiểm định chống cháy nghiêm ngặt, đáp ứng các yêu cầu trong điều chỉnh lần thứ 9 của tiêu chuẩn MED, có nghĩa là phù hợp với những tiêu chuẩn mới nhất của thị trường hàng hải.

Đặc Tính & Tiện Ích:

- Thiết bị được thiết kế chuyên dụng.
- Cấu trúc khung đeo chắc chắn.
- Hệ thống khí và áp suất, van giảm áp đặc trưng của phiên bản Propak, có độ tin cậy cao. Đồng thời có thể tháo lắp đơn giản.
- Dịch vụ và bảo trì đơn giản.
- Dễ dàng điều chỉnh thay đổi dây đeo vai.
- Dây đai được bọc sợi Kevlar.
- Dây đeo vai được thiết kế đệm êm, mang lại sự thoải mái cho người sử dụng.
- Đường chỉ may phân quang.
- Dây đai bình khí thở với khóa lớn nhằm dễ dàng thao tác với găng tay. Và thuận lợi trong việc tháo lắp. Khóa cài nhanh giúp thao tác tháo/ lắp bình khí nhanh.
- Vận hành tốt, tính tin cậy cao, công nghệ hiện đại.

Chứng nhận theo EN137:2006 Type 2; MED; AS1716.

PROPAK-fx (V2)



PROPAK-fx-SDC

Propak-fx được thiết kế đặc biệt trong công tác phòng cháy chữa cháy cung cấp khả năng vận hành tốt nhất và thoải mái nhất thông qua khung đeo có thể điều chỉnh. Kiểm định chống cháy nghiêm ngặt, đáp ứng các yêu cầu trong điều chỉnh lần thứ 9 của tiêu chuẩn MED, có nghĩa là đáp ứng tiêu chuẩn mới nhất của công nghiệp hàng hải.

Đặc Tính & Tiện Ích:

- Thiết bị được thiết kế chuyên dụng.
- Cấu trúc khung đeo chắc chắn;
- Hệ thống khí và áp suất, van giảm áp đặc trưng của phiên bản Propak, có độ tin cậy cao. Đồng thời có thể tháo lắp đơn giản.
- Dịch vụ và bảo trì đơn giản
- Dễ dàng điều chỉnh thay đổi dây đeo vai.
- Dây đai được bọc sợi Kevlar.
- Dây đeo vai được thiết kế đệm êm, mang lại sự thoải mái cho người sử dụng.
- Khung đeo có thể điều chỉnh phù hợp kích cỡ người sử dụng.
- Phần khung lưng và đệm lưng có thể xoay chuyển giúp thoải mái trong quá trình thao tác.
- Dây đai bình khí thở với khóa lớn nhằm dễ dàng thao tác với găng tay. Và thuận lợi trong việc tháo lắp. Khóa cài nhanh giúp thao tác tháo/ lắp bình khí nhanh.
- Vận hành tốt, tính tin cậy cao, công nghệ hiện đại.

Chứng nhận theo EN137:2006 Type 2; MED; AS1716.



ELSA



ELSA SPRINT



ELSA MUSTER

ELSA là thiết bị thở thoát hiểm cung cấp lưu lượng khí liên tục hỗ trợ thoát hiểm nhanh chóng trong môi trường hàng hải và công nghiệp nguy hiểm. ELSA được vận hành đơn giản và nhanh chóng, có độ tin cậy cao, đảm bảo sự bảo vệ tối đa trong những tình huống thoát hiểm.

ELSA có sẵn 2 phiên bản tương ứng với thời gian thở 10 và 15 phút, được thiết kế từ chất liệu PVC màu cam sáng hoặc polyurethane chống tĩnh điện màu đen. Thiết bị bao gồm chai khí được trang bị van chai khí và bộ giảm áp, ống cấp khí cung cấp lưu lượng khí liên tục lên mũ trùm đầu và túi bảo quản. ELSA được kích hoạt bằng cách mở túi bảo quản.

- Phiên bản 10 hoặc 15 phút.
- Túi bảo quản tiêu chuẩn với màu cam sáng cao hoặc túi chống tĩnh điện màu đen.
- Tự động kích hoạt nhanh chóng.
- Thiết kế mũ trùm đầu hình khối đặc biệt.
- Các thành phần được mạ Nickel có khả năng chống ăn mòn.
- Bộ chuyển đổi nạp khí thở tiêu chuẩn.
- Bảo dưỡng tổng thể 10 năm/lần.

Chứng nhận tiêu chuẩn EN1146 và MED

ELSA Sprint là thiết bị thở thoát hiểm áp suất dương cung cấp khí theo nhu cầu trong những tình huống có thể yêu cầu nhiều yếu tố mang tính thể chất hoặc những khu vực yêu cầu mức độ bảo vệ tối đa.

ELSA Sprint có sẵn 2 phiên bản tương ứng với thời gian thở 10 hoặc 15 phút, được thiết kế từ chất liệu PVC màu cam sáng hoặc polyurethane chống tĩnh điện màu đen. ELSA Sprint bao gồm chai khí được tích hợp van chai khí và bộ giảm áp, ống cấp khí cung cấp lưu lượng khí liên tục lên mũ trùm đầu hoặc mặt nạ thở áp suất dương và túi bảo quản. ELSA Sprint được kích hoạt bằng cách mở túi bảo quản.

- Chắc chắn và dễ sử dụng.
- Có sẵn chai khí có sức chứa 400 và 600 lít khí thở.
- Có sẵn phiên bản 10 và 15 phút.
- Mũ trùm đầu hình khối chống cháy cho tầm nhìn rộng.
- Mặt nạ thở áp suất dương Panaseal trọng lượng nhẹ.
- Túi bảo quản màu cam sáng cao có thể đeo trên cổ hoặc mang kiểu đeo súng.

Chứng nhận tiêu chuẩn EN402

ELSA Muster là thiết bị thở thoát hiểm áp suất dương cung cấp khí theo nhu cầu trong những tình huống có thể yêu cầu nhiều yếu tố mang tính thể chất hoặc những khu vực yêu cầu mức độ bảo vệ tối đa. ELSA Muster được trang bị đầu kết nối phụ sử dụng với trạm nạp khí Muster.

ELSA Muster là thiết bị thở áp suất dương, tuân hoàn mở bao gồm: Túi bảo quản chống tĩnh điện, van giảm áp suất cao, van nhu cầu phổi và khớp nối sử dụng với ống dẫn khí airline. ELSA Muster được cung cấp kèm với mặt nạ thở áp suất dương hoặc mũ trùm đầu áp suất dương.

- Mức độ bảo vệ hô hấp tối đa.
- Đầu kết nối phụ giúp tăng tính an toàn.
- Có sẵn phiên bản mặt nạ thở hoặc mũ trùm đầu.
- Van giảm áp hiệu suất cao.
- Dễ bảo dưỡng, giá thành thấp.
- Hạn chế yêu cầu huấn luyện.
- Có thể lựa chọn phiên bản với thời gian thở 10 và 15 phút.
- Nhiều loại khớp nối phù hợp với nhiều hệ thống airline.

Chứng nhận tiêu chuẩn EN1146 và MED

SuperPASS® 2

SuperPASS® 2 là thiết bị cảnh báo khi người lao động rơi vào tình trạng bất tỉnh, phù hợp sử dụng trong lĩnh vực công nghiệp. SuperPASS® 2 cho phép người lao động tự tin làm việc một mình. Cảnh báo âm thanh lớn và tín hiệu đèn nhấp nháy, qua đó báo động đến những đồng nghiệp xung quanh, vì vậy họ có thể tham gia hỗ trợ sơ tán đồng nghiệp. Thiết bị bao gồm pin 9V có thể sử dụng lên đến 100 giờ và khoảng 4-6 giờ cảnh báo liên tục

- Thiết bị cảnh báo âm thanh lớn nhất, nhẹ nhất và nhỏ nhất
- Âm thanh cảnh báo 98 dBA
- An toàn tuyệt đối
- Tùy chọn tích hợp cảm biến nhiệt độ



TPASS® Micro

TPASS® Micro là bộ chuyển tiếp tín hiệu tần số vô tuyến hỗ trợ hệ thống điều khiển từ xa Grace bằng cách tiếp nhận và chuyển tiếp tín hiệu RF PASS. Việc chuyển tiếp tín hiệu RF PASS cải thiện hiệu suất làm việc của hệ thống trong những tòa nhà có quy mô lớn và những môi trường khó khăn. được truyền tải từ người lính chữa cháy mang TPASS 3 hoặc những thiết bị phát tín hiệu khẩn cấp khác.

- Chuyển tiếp tất cả tín hiệu vô tuyến
- Cơ động, nhẹ, dễ dàng triển khai và pin sạc Li-ion
- Chứng an toàn nghiêm ngặt đối với khu vực nguy hiểm
- Chỉ thị hoạt động bằng âm thanh và đèn LED trực quan
- Đáp ứng FCC phần 15 và yêu cầu công nghiệp của Canada
- Không yêu cầu chứng nhận FCC





VISION 3

Mặt nạ thở nguyên mặt áp suất dương Vision 3 được trang bị mặt kính Torodial độc đáo cho tầm nhìn tuyệt vời.

Vision 3 với mặt kính cong được làm bằng chất liệu polycarbonate có khả năng chống chịu va đập và trầy xước cho tầm nhìn toàn cảnh. Mặt nạ được thiết kế khe kết nối kiểu lưới lê bên phía tay trái sử dụng với van nhu cầu phổi và có thể chọn lựa kết nối nhanh bên phía phải sử dụng với thiết bị giao tiếp nếu được yêu cầu.

- Kết nối van nhu cầu phổi bên phía tay trái.
- Có thể lựa chọn dây đai đầu dạng lưới hoặc cao su.
- Mặt nạ bên ngoài bằng cao su silicon không gây kích ứng.
- Mặt nạ nhỏ bằng TPE.
- Mặt kính được phủ lớp chống trầy xước.
- Thiết bị giao tiếp vô tuyến và khuếch đại âm thanh có thể chọn lựa.
- Nhiều kích cỡ chọn lựa đảm bảo phù hợp với nhiều đối tượng sử dụng.
- Có thể chọn lựa mặt kính bảo vệ chịu nhiệt độ cao phù hợp trong công tác phòng cháy chữa cháy.

Chứng nhận theo AS/NZS 1976:2012, EN:136:Class III



PROMASK PP

Mặt nạ thở Promask PP (áp suất dương) LQF (Left Quick Fit) được sản xuất bằng chất liệu halo-butyl (không gây kích ứng da). Promask với mặt kính lớn cho tầm nhìn rộng. Phía trước được trang bị màng giao tiếp nhằm thuận lợi trong quá trình trao đổi thông tin với đồng đội.

Promask PP phù hợp sử dụng với thiết bị SCBA và arline của Scott Safety.

- Mặt nạ thở áp suất dương Halo-Butyl.
- Không gây kích ứng.
- Mặt kính được phủ lớp chống trầy xước.
- Thiết bị giao tiếp vô tuyến và khuếch đại âm thanh có thể được trang bị.
- Khe kết nối van nhu cầu phổi tiêu chuẩn LQF (Kết nối nhanh bên trái).
- Có nhiều kích cỡ chọn lựa đảm bảo vừa vặn với nhiều đối tượng sử dụng.
- Có thể chọn lựa mặt kính bảo vệ chịu nhiệt độ cao phù hợp trong công tác phòng cháy chữa cháy.

Chứng nhận theo AS/NZS 1716:2012, EN:136:Class III



AV-3000 HT

AV-3000 HT đáp ứng tất cả các yêu cầu của tiêu chuẩn NFPA 1981:2013 với công nghệ chất liệu tiên tiến giúp gia tăng độ bền và hiệu suất trong quá trình giao tiếp nhằm tăng tính an toàn. Được chứng nhận theo tiêu chuẩn NFPA 1981 tái bản 2002 đối với Air-Pak Fifty và NxG2, tái bản 2007 đối với Air-Pak 75 và NxG7, và tái bản 2013 đối với Air-Pak X3 và Air-Pak 75. AV-3000 HT sử dụng công nghệ SureSeal đã được kiểm chứng cung cấp sự vừa vặn và thoải mái tối đa.

- Chứng nhận phiên bản 2013: Thiết bị thở cá nhân Air-Pak X3 và Air-Pak 75.
- Chứng nhận NFPA phiên bản 1981, 2002 và 2007: Thiết bị thở cá nhân Air-Pak.
- Thiết kế và chất liệu tiên tiến nhằm cải thiện hiệu suất làm việc.
- Vành làm kín SureSeal được kiểm chứng đảm bảo sự vừa vặn và thoải mái tuyệt vời.
- Chỉ số tương tác ANSI Z87.1-2010.
- Tương thích với hệ thống giao tiếp EPIC và EPIC 3.
- Có thể tùy chọn lắp đặt giao tiếp trái và phải.
- Thiết kế đa chức năng (đang chứng nhận CBRN APR).
- Tương thích với camera nhiệt Scott.
- Có thể chọn lựa đai đeo đầu 4 hoặc 5 dây.

Chứng nhận theo NFPA 1981:1:2013.

EPIC 3

EPIC 3 - Thiết bị khuếch đại âm thanh an toàn, chắc chắn và thông minh nhất thị trường.

Vận hành dễ dàng thông qua đèn báo và âm thanh, EPIC 3 là một trong những thiết bị an toàn nhất trên thị trường, với điểm STI trên .65 và cung cấp khả năng giao tiếp hiệu quả hơn, rõ ràng hơn so với thiết bị khuếch đại âm thanh khác.

Pin có thời lượng sử dụng tốt, hơn 50 giờ, và hiệu suất gấp đôi so với các phiên bản cùng loại trên thị trường.

Hệ thống giao tiếp EPIC 3 RI – Bộ khuếch đại âm thanh, microphone kết hợp tai nghe, phụ kiện đặc biệt và thiết bị lắp trình.

Thiết Bị Khuếch Đại Âm Thanh EPIC 3 Voice Amplifier

- Thiết bị khuếch đại âm thanh EPIC 3 đáp ứng tiêu chuẩn NFPA 1981:2002, 2007 và 2013 đối với thiết bị giao tiếp sử dụng với SCBA. Chứng nhận ATEX/IECEX bao gồm Ex ia IIB T3 Ga IP66/67 và tuân thủ tiêu chuẩn IEC 60079-0: 2007-10 tái bản lần 5. Và IEC 60079-11: 2011 tái bản 6.0.
- Bộ khuếch đại âm thanh trang bị chức năng tự động tắt giúp giảm chi phí thay thế pin và cải thiện khả năng chủ động.
- An toàn tuyệt đối khi sử dụng với pin AAA kiềm và NiMH bán trên thị trường.
- Thiết kế bền, chắc chắn đảm bảo phù hợp với những công việc hàng ngày, ngay cả trong những công việc đòi hỏi yêu cầu khắc khe.
- Bề mặt được thiết kế vân nổi, dễ vận hành ngay cả khi sử dụng găng tay.
- Nút bật/tắt với bề mặt tiếp xúc tốt dễ dàng nhận biết chế độ vận hành khi sử dụng với găng tay hoặc trong môi trường tiếng ồn cao.
- Phần loa được thiết kế hướng âm thanh căn khuếch đại theo hướng đối diện với người sử dụng.
- Đáp ứng tiêu chuẩn NFPA 1981:2002, 2007 và 2013 cho thiết bị giao tiếp sử dụng với SCBA.
- Chỉ số bảo vệ IP 66 và IP 67.
- Phù hợp sử dụng với mặt nạ áp suất dương Promask, Vision 3 và AV3000.
- Chứng nhận ATEX/IECEX: Ex ia IIB T3 Ga IP66/67 tuân thủ tiêu chuẩn IEC 60079-0: 2007-10 tái bản 5; và IEC 60079-11: 2011 tái bản 6.0.

Hệ thống giao tiếp EPIC 3 Radio Interface (RI)

- Cung cấp khả năng giao tiếp hiệu quả và rõ ràng, dễ dàng chuyển đổi chế độ từ giao tiếp bình thường sang giao tiếp chiến thuật với hệ thống giao tiếp EPIC 3 Radio Interface (RI).
- Hệ thống EPIC 3 RI phù hợp với nhu cầu giao tiếp luôn thay đổi của lực lượng cứu hỏa và xử lý sự cố. Giao tiếp thiếu rõ ràng là một trong những nguyên nhân hàng đầu trong khả năng nhận diện tình huống và sự an toàn.
- Cải thiện khả năng giao tiếp khi sử dụng thiết bị thở (SCBA).
- An toàn vượt trội thông qua tính năng giao tiếp không dây với bộ đàm cầm tay.
- Dễ dàng chuyển đổi chế độ giao tiếp bình thường sang giao tiếp chiến thuật.
- Đảm bảo khả năng tương thích với thiết bị cá nhân (PPE) và thiết bị thở (SCBA).
- Tích hợp nhiều tính năng trong cùng một thiết bị giúp giảm chi phí công nghệ.
- Cải thiện khả năng giao tiếp từ hiện trường đến trung tâm chỉ huy từ xa.



Đặc Tính	Lợi ích
Giao tiếp rõ ràng	Cải thiện khả năng giao tiếp khi sử dụng mặt nạ thở
Dễ sử dụng	Âm tần được cấu hình sẵn và vận hành chỉ với 01 nút đảm bảo phù hợp sử dụng với nhiều mặt nạ khác nhau
Tính tin cậy & chắc chắn	Thiết kế chắc chắn có khả năng chống chịu nhiệt độ cao cung cấp hiệu suất và khả năng vận hành tốt và đáng tin cậy
Phù hợp sử dụng với nhiều loại mặt nạ	Được thiết kế sử dụng với mặt nạ thở Vision 3, Promask, Vision AMS và AV3000HT
Có thể sử dụng với mặt nạ đa năng	Phù hợp sử dụng với nhiều loại thiết bị hỗ trợ hô hấp như SCBA, hệ thống cấp khí nén, APR và PAPR
Hệ thống quản lý năng lượng tiêu thụ tiên tiến	Gia tăng thời gian hoạt động lên đến 50 giờ trong khi giảm thiểu tối đa chi phí thay thế pin
Dễ dàng cấu hình thiết bị	Cho phép thiết bị có thể điều chỉnh dễ dàng phù hợp với nhu cầu của từng trường hợp riêng biệt



THÔNG TIN NHẬN BIẾT

- Chỉ số khớp nối ren chai khí
- Tiêu chuẩn thiết kế (VD: EN 12245)
- Xuất xứ (quốc gia)
- Nhà sản xuất
- Số seri chai khí
- Số UN (Để tham khảo thành phần khí)
- Trong lượng chai rỗng khí
- Thể tích nước tối thiểu (ĐVT: Lit)
- Áp suất nạp (Bar)
- Áp suất kiểm tra (Bar)
- Thành phần khí
- Áp suất nạp tối đa
- Ngày tháng và năm của lần kiểm tra thủy lực đầu tiên
- Lớp bên trong bằng hợp kim nhôm
- Phạm vi nhiệt độ hoạt động
- Tuổi thọ chai khí
- Tuần thủ và tham chiếu theo nội dung yêu cầu theo quy định về thiết bị áp lực (97/23/EC)
- Mã số theo Luxfer

* Lưu van bình khí vẫn được duy trì bên phía tay phải của thiết bị SCBA. Trong trường hợp bình khí được trang bị van góc phải, chai khí phải được thêm dấu tô-RA

CHAI KHÍ SỢI CARBON*

Chai khí sợi carbon cung cấp giải pháp trọng lượng nhẹ đối với thiết bị thở cá nhân (SCBA). Có sẵn nhiều kích thước chai khí với áp suất 200 bar và 300 bar đáp ứng hầu hết nhu cầu sử dụng.

Đặc tính:

- Có sẵn áp suất 200 bar hoặc 300 bar
- Có thể lựa chọn thời gian thở 32, 41, 45 hoặc 61 phút.
- Kiểm tra thủy lực mỗi 3 năm.
- Thân bình không phủ sơn với phần cổ chai được sơn màu đen và trắng xen kẽ.
- Van chai khí được trang bị khóa vận tay. Chứng nhận theo tiêu chuẩn Châu Âu (CE)

* Chai khí sử dụng với các thiết bị thở thể hệ ACS, Propak (V2) sử dụng cổ van góc phải (RA)

CHAI KHÍ BẰNG THÉP*

Chai khí bằng thép đáp ứng những nhu cầu đòi hỏi chi phí hiệu quả khi sử dụng thiết bị thở cá nhân (SCBA). Có sẵn nhiều kích cỡ với các áp suất làm việc 200 bar và 300 bar.

Đặc tính:

- Có thể lựa chọn thời gian thở 15, 20, 30, 41, 45 phút.
- Có sẵn áp suất 200 bar hoặc 300 bar
- Van chai khí được trang bị khóa vận tay.
- Kiểm tra thủy lực mỗi 5 năm.
- Thân bình được sơn màu xám với phần cổ chai được sơn màu trắng và đen xen kẽ. Chứng nhận theo tiêu chuẩn Châu Âu (CE)

* Chai khí sử dụng với các thiết bị thở thể hệ ACS, Propak (V2) sử dụng cổ van góc phải (RA)

CHAI KHÍ SỢI CARBON

- Chai khí sợi carbon được thiết kế theo quy định của Bộ giao thông vận tải Hoa Kỳ (DOT) và Bộ giao thông vận tải Canada (TC).
- Áp suất làm việc 2216, 3000, 4500 hoặc 5500 psig thể hệ mới.
- Chai khí sợi tổng hợp, trọng lượng nhẹ bao gồm lớp vỏ bên trong bằng lõi nhôm, bên ngoài được phủ hoàn toàn bằng sợi carbon, sợi thủy tinh và nhựa epoxy.
- Thời gian làm việc danh định lần lượt là 30, 45, 60 và 75 phút (chỉ áp dụng với thể hệ 5.5) dựa trên tỉ lệ thở theo tiêu chuẩn **TOSH**
- Dải phản quang cung cấp khả năng hiển thị tốt hơn.
- Chai khí 75 phút phù hợp làm việc trong thời gian dài và RIT.
- Kiểm tra thủy lực mỗi 5 năm.

CHAI KHÍ ST7 TOUGH

- Chai khí ST7 TOUGH được thiết kế theo quy định của Bộ giao thông vận tải Hoa Kỳ (DOT) và Bộ giao thông vận tải Canada (TC).
- Được thiết kế siêu bền và chắc chắn.
- Cải thiện khả năng bảo vệ chống bào mòn.
- Áp suất làm việc 4500 psig.
- Thời gian làm việc danh định 30, 45, 60 phút dựa trên tỉ lệ thở theo tiêu chuẩn **TOSH**
- Dải phản quang cung cấp khả năng hiển thị tốt hơn.
- Kiểm tra thủy lực mỗi 5 năm.
- Tuổi thọ 15 năm.

Bảo dưỡng/Vệ sinh

- Nhà sản xuất khuyến cáo quy trình bảo dưỡng cơ bản đối với chai khí vật liệu công-pô-zít được thực hiện theo các bước sau:
- Dầu bôi trơn nếu được sử dụng, phải đảm bảo các thành phần phù hợp với chai khí và hỗn hợp khí.
 - Đảm bảo phần bên trong của chai khí không có hơi ẩm, dầu, bụi hoặc những thành phần ô nhiễm khác.
 - Không xả hết khí trong chai chứa khí.
 - Không gia nhiệt trên bề mặt chai khí.
 - Không gỡ bỏ, che kín hoặc thay đổi nhãn hiệu hoặc những ký hiệu trên chai khí.
 - Không sử dụng chất tẩy, chất ăn mòn, dung môi hoặc axit để lau chùi sơn.
 - Không sơn lên chai khí thở.
 - Không nạp khí đối với những chai đã bị hư hỏng.

Lưu trữ

Chai khí phải được bảo quản trong khu vực sạch sẽ, khô ráo trong điều kiện nhiệt độ, phòng tránh tiếp xúc với axit, dầu, chất tẩy, hoặc những vật liệu dễ cháy. Lưu trữ chai khí phải tránh tiếp xúc trực tiếp dưới ánh sáng mặt trời và hơi nóng, nhiệt độ lưu trữ không nên vượt quá phạm vi -10°C đến +40°C. Không lưu trữ bình khí trong những khu vực triển khai công việc hàn cắt.

Kiểm tra và thử nghiệm định kỳ

Chai khí phải được kiểm tra và thử nghiệm định kỳ bởi những trung tâm dịch vụ được chứng nhận theo tiêu chuẩn AS 2030.1-2009.

Tiêu hủy/Loại bỏ

Chai khí rỗng nên được xử lý như một loại chất thải đặc biệt và được tiêu hủy/loại bỏ theo quy định của quốc gia.

Mô tả		Thời gian thở	Thể tích khí thở	Thể tích nước	Kích thước		Trọng lượng
Mã hàng	Áp suất (bar)	Phút (tại 40 lpm)	Lít	Lít	Đường kính (mm)	Chiều dài (mm)	Nạp đầy khí (kg)
Chai khí sợi carbon							
CYL-FWC-1300	300	32	1300	4.7	136	576	5.2
CYL-FWC-1800	207	45	1800	9	172	630	6.8
CYL-FWC-1860	300	46	1860	6.8	160	600	6.8
CYL-FWC-2460	300	61	2460	9	178	640	8.8
Chai khí bằng thép							
CYL-1200	300	32	1300	4.7	136	576	5.2
CYL-1640	207	45	1800	9	172	630	6.8
CYL-1800	300	46	1860	6.8	160	600	6.8



Vui lòng liên hệ nhà cung cấp nếu có yêu cầu về các chai khí có thể tích và áp suất khác.

Hệ Thống Cấp Khí Thở Di Động

www.panindochina.com.vn



XE ĐẨY KHÍ MODULAIR

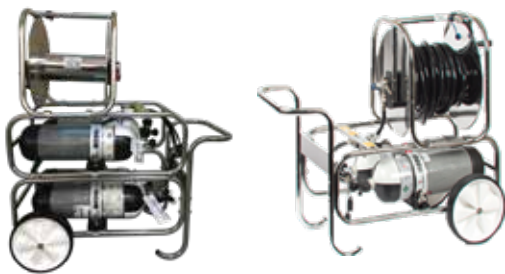
Modulair là hệ thống cấp khí nén di động phù hợp sử dụng kết hợp với thiết bị thở.

Modulair có thể tùy chọn phiên bản 2 và 4 chai khí thở, phiên bản 2 và 4 người sử dụng và với những tùy chọn cộng thêm như bộ lọc khí và cảnh báo áp suất thấp điện tử.

Phù hợp khi làm việc trong những không gian hạn chế.

- Hệ thống giảm áp sử dụng công nghệ có độ tin cậy cao và chắc chắn như thiết bị thở cá nhân của Scott.
- Khung được làm bằng kết cấu các ống thép không rỉ được hàn với nhau đảm bảo độ bền tốt và chống chịu ăn mòn.
- Tiện dụng và cơ động.
- Hệ thống khí hiệu suất cao.
- Lồng quay có thể chứa 90 mét ống PVC hoặc 60 mét ống chống tĩnh điện.
- Ống dẫn khí, chai khí, mặt nạ thở và bộ thiết bị thở được mua riêng.

Chứng nhận theo tiêu chuẩn AS/NZS 1716:2012



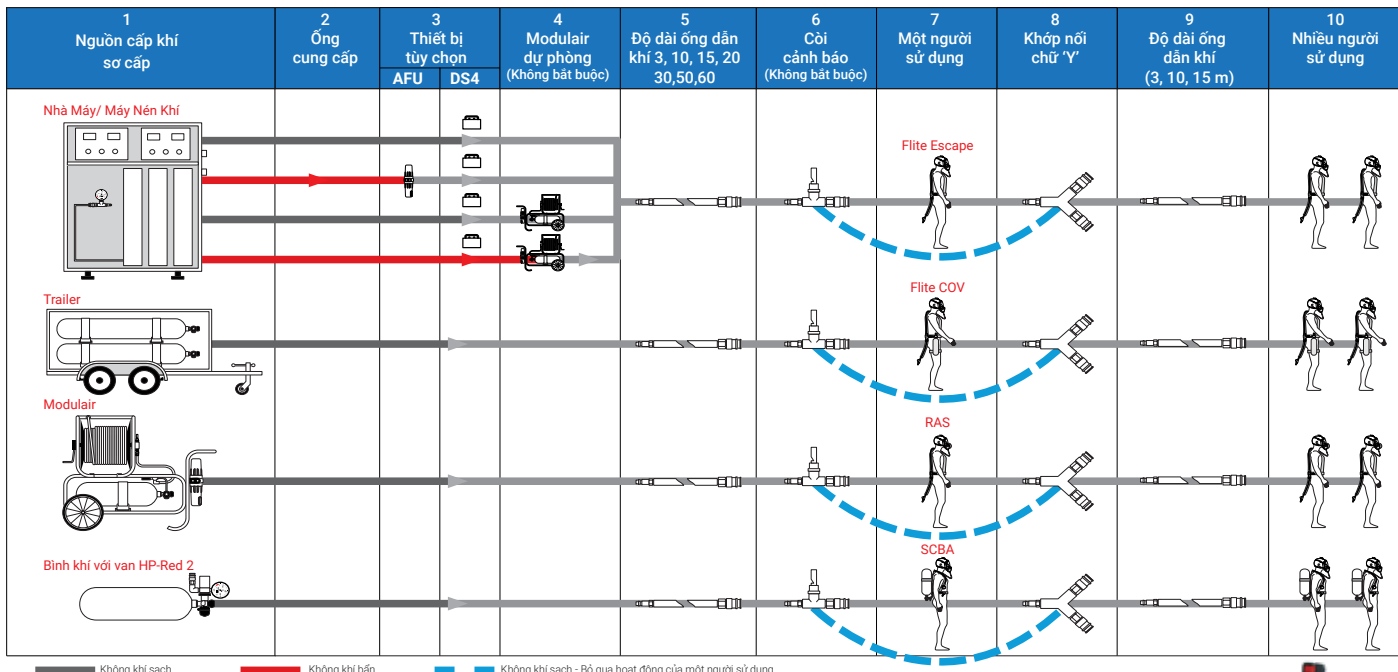
FLITE COV

Flite COV là thiết bị thở sử dụng nguồn cấp khí nén áp suất dương, đồng thời cung cấp khả năng bảo vệ hô hấp trong những trường hợp khẩn cấp và thoát hiểm, cho phép người sử dụng đi vào những khu vực độc hại bao gồm cả những khu vực có thể gây nguy hiểm đến sức khỏe ngay lập tức (IDLH). Trong trường hợp cần thiết, chai khí thở khẩn cấp sẽ được kích hoạt bằng van tự động nhằm đơn giản hóa phản ứng trong những tình huống có sự cố.



- Trong những sự cố gián đoạn lưu lượng khí từ nguồn cấp khí chính, chai khí khẩn cấp sẽ tự động kích hoạt ngay lập tức bằng cơ chế van chuyển đổi tự động nhằm thuận tiện trong quá trình thoát hiểm an toàn. Còi cảnh báo giúp người sử dụng nhận biết chai khí khẩn cấp đã được kích hoạt.
- Chai khí được tích hợp van giảm áp được trang bị khóa vận tay nhằm đảm bảo chai khí luôn ở vị trí mở tránh những sự cố khóa ngoài mong muốn và đồng hồ áp suất.
- Có thể lựa chọn chai khí bằng thép cung cấp thời gian sử dụng lên đến 10 và 15 phút. Bên cạnh đó, có sẵn chai khí sợi carbon siêu nhẹ cho thời gian sử dụng lên đến 10 phút. Khớp nối loại CEN tiêu chuẩn; những loại khớp nối khác có thể tùy chọn.
- Van nhu cầu phối với chức năng kháng trở thấp, được kích hoạt tự động bằng hơi thở đầu tiên.
- Thiết bị được vận hành và bảo trì đơn giản.

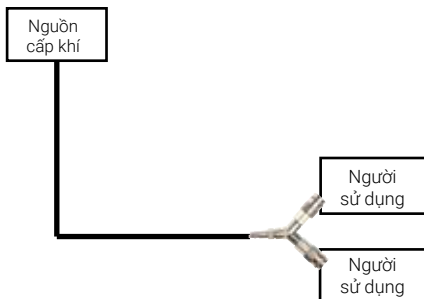
Chứng nhận theo tiêu chuẩn hiện hành EN 14593-1:2005 và EN 402:2003 (AS/NZS1716:2013)



Khớp Nối Chữ Y

Được làm bằng đồng mạ nickel, với 2 đầu khớp nối cái loại CEN và 1 đầu khớp nối đực, khớp nối chữ Y cho phép chia nhánh ống dẫn khí dễ dàng.

Khớp nối chữ Y luôn được sử dụng tại đầu cuối của ống dẫn khí dài và sau đó được kết nối với những ống dẫn khí có chiều dài 3 mét hoặc 15 mét.



Ống Dẫn Khí

Ống dẫn khí được chứng nhận theo EN139 và được chứng nhận phù hợp sử dụng với thiết bị thở airline.

Có sẵn các kích thước 3, 10, 15, 20, 30, 50, 60 và 90 mét. Mỗi ống dẫn khí được trang bị 1 khớp nối đầu đực (thép không gỉ) và đầu cái (với phần thân được làm bằng đồng và vòng bi bằng thép không gỉ).

Ống cấp khí có thể được kết nối lại với nhau nhằm tăng khoảng cách cấp khí.

Tùy chọn ống dẫn khí:

Ống Dẫn Khí Chống Tĩnh Điện

- Được làm từ cao su Neoprene (CR), ống dẫn khí phù hợp sử dụng trong môi trường công nghiệp nói chung cũng như những công việc đặc biệt như vệ sinh bồn chứa, dầu khí, ...
- Chất liệu NBR chống tĩnh điện.
- Áp suất làm việc 1.8 Mpa.
- Áp suất nổ 5.0 Mpa.

Ống Dẫn Khí PVC

- Làm từ PVC, ống dẫn khí phù hợp sử dụng trong những ứng dụng công nghiệp.
- Áp suất làm việc 1.5 Mpa.
- Áp suất nổ 4.5 Mpa.

Chai Khí COV

Tùy chọn chai khí thở:

- Chai khí lõi thép áp suất 200 bar, thể tích khí 400 lít, thời gian thở 10 phút, trọng lượng rỗng 3.5 kg.
- Chai khí lõi thép áp suất 200 bar, thể tích khí 600 lít, thời gian thở 15 phút, trọng lượng rỗng 5.6 kg.
- Chai khí sợi carbon áp suất 300 bar, thể tích khí 540 lít, thời gian thở 10 phút, trọng lượng rỗng 2.3 kg.

Mã hàng	Mô tả
2031535 2031536	Chai khí thở bằng thép 200 bar, cho thời gian thở lên đến 10 phút. Phụ kiện theo kèm gồm túi bảo quản và ống/van giảm áp
2031537 2031538	Chai khí thở bằng thép 200 bar, cho thời gian thở lên đến 15 phút. Phụ kiện theo kèm gồm túi bảo quản và ống/van giảm áp
2031539 2031540	Chai khí thở bằng sợi carbon 300 bar, cho thời gian thở lên đến 10 phút. Phụ kiện theo kèm gồm túi bảo quản và ống kết nối

Lực lượng cứu hỏa ngày nay luôn phải thực hiện nhiệm vụ trong những môi trường khắc nghiệt, bao gồm những khu vực có khả năng thay đổi nhiệt độ một cách đột ngột và những đổi thay, tầm nhìn có thể thay đổi một cách nhanh chóng

Điều kiện làm việc trong môi trường này có thể đặt sự an toàn của lực lượng cứu hỏa vào tình huống nguy hiểm và họ phải thực sự nắm rõ tình hình môi trường đang và sẽ đổi thay. V206 được trang bị cảm biến 206x156, và pin có thời gian sử dụng tốt hơn, nhằm hỗ trợ lực lượng cứu hỏa có thể cải thiện khả năng nhận biết tình huống, cho phép lực lượng cứu hỏa có thể ra những quyết định tốt hơn trong những môi trường thực sự khắc nghiệt.



• Cảm biến với độ phân giải 206x156

Cung cấp hình ảnh rõ nét cho phép lực lượng cứu hỏa dễ dàng xác định hướng di chuyển trong điều kiện môi trường có tầm nhìn hạn chế.

• Pin có thời gian sử dụng tốt hơn

Thời gian sử dụng lên đến 8 giờ với 01 lần sạc đầy pin.

• Cơ chế 01 nút

Thao tác tắt/mở chỉ bằng 01 nút đảm bảo dễ dàng sử dụng. Không yêu cầu thao tác cài đặt khác.

• Màn hình 3,5" có độ tương phản cao

Đảm bảo hình ảnh trên màn hình có thể được nhìn thấy trong nhiều điều kiện ánh sáng khác nhau.

• Khởi động nhanh

Khởi động nhanh chỉ trong vòng 5 giây kể từ khi bấm nút nguồn - Không cần sử dụng chế độ chờ

• Thiết kế bền, gọn nhẹ

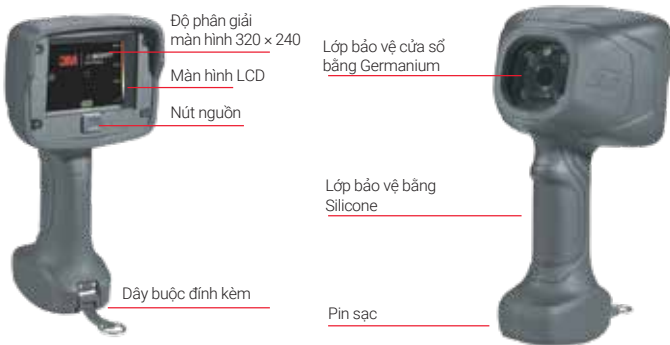
Được thiết kế có khả năng chống chịu điều kiện khắc nghiệt.

• Tiện dụng

Được thiết kế tiện dụng và cân bằng cung cấp sự thoải mái tối đa ngay cả khi mang nặng tay.



Camera nhiệt tác chiến



Giao diện sử dụng LCD



SCOTT SIGHT

Scott Sight kết hợp camera với màn hình hiển thị trong mặt nạ thở mà không cần nâng hạ camera. Qua đó hỗ trợ lực lượng chữa cháy dễ dàng hơn trong việc giao tiếp hiệu quả, tìm kiếm nạn nhân và mang vác dụng cụ.

- **MỚI!** Tắt nguồn cùng lúc
- Tắt nguồn màn hình trong mặt nạ (IMD) và TIC bằng cách nhấn 1 nút trên IMD.
- **MỚI!** Mở IMD ngay lập tức
- Mở IMD trong 1 giây với nút bấm trên IMD.
- **MỚI!** Chế độ chờ
- Kích hoạt chế độ chờ bằng cách bấm nút nguồn TIC.
- Nâng cao khả năng nhận biết tình huống
- Cải thiện khả năng nhận biết khu vực có nhiệt độ cao.
- Nhỏ gọn và chắc chắn
- Chỉ 8 1/2 ounces.
- Phù hợp với mặt nạ AV-3000 HT
- Mua theo bộ hoặc nâng cấp mặt nạ AV-3000 HT có sẵn.
- Màn hình hiển thị trong mặt nạ
- Cho hình ảnh rõ ràng hơn, không bị cản trở bởi các điều kiện môi trường.
- Màn hình có thể điều chỉnh
- Có thể điều chỉnh theo tầm nhìn của người sử dụng.
- Thời lượng sử dụng tối thiểu 4 giờ
- Vận hành đơn giản với pin AAA.

Chứng nhận NIOSH, NFPA 1981, tái bản 2013, NIOSH 42CFR Part 84, UL 913 6th ed, ATEX, IECEx và IP 66/67.

Cung cấp thông tin cơ bản



Tích hợp với mặt nạ thở AV-3000 HT



Cung cấp trong tầm và tầm nhìn không bị cản trở



LW 100 E1

LW 100 E thuộc dòng máy nén khí nhỏ gọn và có tính tin cậy cao. Được thiết kế sử dụng trong những công việc đòi hỏi tính cơ động và chuyên biệt với tính năng linh hoạt kết hợp chi phí và yêu cầu bảo dưỡng thấp. Có khả năng chống chịu nước biển, phần khung bằng thép không gỉ và động cơ phủ sơn. Chính điều này, LW 100 E phù hợp cho những nhu cầu cấp khí trong những môi trường tiếp xúc nước biển. Vòng đệm pit tông bằng thép ở những giai đoạn nén đảm bảo sự hiệu quả và ổn định trong suốt quá trình nạp khí.

Thông Số Kỹ Thuật:

- Động cơ điện (Động cơ điện/ 230 V/ 1 pha/ 50 Hz)
- Dây nguồn và đầu cắm
- Công tắc tắt/ mở
- Khung bằng thép không gỉ
- Van xả nước được vận hành bằng tay
- Van 1 chiều và duy trì áp suất
- 1 x ống nạp khí bao gồm đầu nạp khí và đồng hồ áp suất
- Bộ phận làm mát trung gian
- Bộ phận lọc nước/dầu sau giai đoạn thứ 2 và 3.
- Van an toàn được tích hợp sau mỗi giai đoạn
- Tất cả các pit tông đều được trang bị vòng đệm
- Có thể chọn lựa áp suất nạp (200 hoặc 300 Bar)
- Có thể chọn lựa đầu kết nối (DIN 200 bar hoặc 300 bar, CGA 200 bar hoặc 300 bar và INT)

Lọc không khí phù hợp với tiêu chuẩn EN 12021



LW 100 B

LW 100 B thuộc dòng máy nén chạy xăng đặc biệt gọn nhẹ và có tính tin cậy cao. Chi phí bảo dưỡng thấp và phù hợp cho những công việc đòi hỏi tính cơ động. Thiết kế khung máy bằng thép không gỉ, động cơ được phủ sơn, khả năng chống chịu nước biển tốt. Vòng đệm pit tông bằng thép ở những giai đoạn nén đảm bảo sự hiệu quả và ổn định trong suốt quá trình nạp khí.

Thông Số Kỹ Thuật:

- Động cơ xăng và tự động tắt khi ở đầu ở mức thấp.
- Khung bằng thép không gỉ
- Van xả nước được vận hành bằng tay
- Van 1 chiều và duy trì áp suất
- 1 x ống nạp khí bao gồm đầu nạp khí và đồng hồ áp suất
- Bộ phận làm mát trung gian
- Bộ phận lọc nước/dầu sau giai đoạn thứ 2 và 3.
- Van an toàn được tích hợp sau mỗi giai đoạn
- Tất cả các pit tông đều được trang bị vòng đệm
- Có thể chọn lựa áp suất nạp (200 hoặc 300 Bar)
- Có thể chọn lựa đầu kết nối (DIN 200 bar hoặc 300 bar, CGA 200 bar hoặc 300 bar và INT)

Lọc không khí phù hợp với tiêu chuẩn EN 12021



LW 160 E / E1

LW 160 E/ E1 thuộc dòng máy nén khí chạy điện thân thiện với người sử dụng phù hợp cho những công việc đòi hỏi tính cơ động hoặc tần suất nạp khí thấp. Được cung cấp theo máy bao gồm dây nguồn, đầu cắm.

Thông Số Kỹ Thuật:

- Động cơ điện (Động cơ điện/ 400 V/ 3 pha/ 50 Hz với LW 160 E và Động cơ điện/ 230 V/ 1 pha/ 50 Hz với LW 160 E1)
- Dây nguồn và đầu cắm
- Công tắc tắt/ mở
- Khung bằng thép không gỉ
- Van xả nước được vận hành bằng tay
- Van 1 chiều và duy trì áp suất
- 1 x ống nạp khí bao gồm đầu nạp khí và đồng hồ áp suất
- Bộ phận làm mát trung gian
- Bộ phận lọc nước/dầu sau giai đoạn thứ 2 và 3.
- Van an toàn được tích hợp sau mỗi giai đoạn
- Có thể chọn lựa áp suất nạp (200 hoặc 300 Bar)
- Có thể chọn lựa đầu kết nối (DIN 200 bar hoặc 300 bar, CGA 200 bar hoặc 300 bar và INT)

Lọc không khí phù hợp với tiêu chuẩn EN 12021



LW 225 E

Máy nén khí LW 225 E được thiết kế cơ động, gọn nhẹ và dễ di chuyển. Máy nén khí được trang bị dây cáp điện, đầu cắm điện và công tắc điều chỉnh chọn lựa pha (điện) nhằm đảm bảo kiểm soát hướng quay một cách đơn giản.

Thông Số Kỹ Thuật:

- Trang bị đầy đủ dây cáp điện, đầu cắm điện và bộ chọn pha (điện)
- 1 ống nạp khí với van nạp khí và đồng hồ áp suất
- Khung máy bằng thép thiết kế tay cầm
- Tấm chắn bảo vệ dây đai quạt GRP
- 2 bộ tách dầu/nước, van an toàn tại mỗi giai đoạn nén
- Hệ thống ống làm mát và bộ làm mát trung gian bằng thép không gỉ
- Van giữ áp giúp gia tăng thời gian sử dụng phin lọc

Lọc không khí phù hợp với tiêu chuẩn EN 12021



LW 245 B

Máy nén khí sử dụng động cơ 4 thì với thiết kế gọn nhẹ và thân thiện với người dùng. LW 245 B phù hợp sử dụng trong những công việc đòi hỏi tính cơ động hoặc những nhu cầu nạp khí không thường xuyên.

Thông Số Kỹ Thuật:

- Động cơ 4 thì với cơ chế khởi động bằng thao tác giật kéo và chế độ tự tắt khi dầu ở mức thấp
- Khung bằng thép thiết kế tay nắm
- Cơ chế xả nước ngưng tự thủ công
- Van duy trì áp suất và không hồi lưu
- 1 x ống nạp khí trang bị van nạp khí và đồng hồ áp suất
- Bộ làm mát trung gian
- Hệ thống đường ống bằng thép không gỉ
- Bộ tách dầu/nước sau giai đoạn nén thứ 2 và 3
- Trang bị van an toàn sau mỗi giai đoạn nén
- Tùy chọn áp suất nạp (200 hoặc 300 bar)
- Tùy chọn đầu kết nối (DIN 200 bar hoặc 300 bar, CGA 200 bar hoặc 300 bar và INT)

Lọc không khí phù hợp với tiêu chuẩn EN 120211



LW 280 ES

LW 280 ES phù hợp sử dụng trong cấu lạc bộ lặn, trường lặn, được biết đến như hệ thống nạp khí thở kích thước trung bình. Máy nén khí 3 giai đoạn, cách âm và hoạt động với tốc độ thấp. Bên cạnh đó, phù hợp cho những công việc đòi hỏi vận hành liên tục. Thời gian làm việc lâu, chi phí bảo dưỡng bảo trì thấp.

Thông Số Kỹ Thuật:

- Động cơ điện (Động cơ điện/ 400 V/ 3 pha/ 50 Hz)
- Khung bằng thép được xử lý sơn (RAL 6026)
- Công tắc tắt/ mở và ngừng khẩn cấp
- Khung cách âm
- Van xả nước tự động
- Tự động tắt khi đạt áp suất yêu cầu
- Đồng hồ đếm giờ
- Bảng điều khiển với nút tắt/mở và kiểm tra ngưng tụ, cũng như nút dừng khẩn cấp
- 2 x ống và van nạp khí
- Công tắc an toàn
- Van 1 chiều và duy trì áp suất
- Tất cả các pit tông được trang bị vòng đệm thép
- Phin lọc và bơm dầu áp suất thấp
- Bộ tách dầu/nước bằng thép không gỉ
- Van an toàn được tích hợp sau mỗi giai đoạn
- 3 x van áp suất
- Có thể chọn lựa áp suất nạp (200 hoặc 300 Bar)
- Có thể chọn lựa đầu kết nối (DIN 200 bar hoặc 300 bar, CGA 200 bar hoặc 300 bar và INT)

Lọc không khí phù hợp với tiêu chuẩn EN 120211



LW 300 ES III

Máy nén khí LW 300 ES III được thiết kế chắc chắn, cơ động và mạnh mẽ. Khả năng cách âm tốt phù hợp sử dụng trong những ứng dụng công việc yêu cầu cung cấp áp suất cao và khí thở, đồng thời thời gian bảo dưỡng nhanh chóng, chi phí bảo dưỡng thấp.

Hệ thống bôi trơn thế hệ mới, đã được kiểm chứng và các thành phần cấu kiện được gia cố chắc chắn, qua đó giúp gia tăng tuổi thọ của máy nén khí.

Thông Số Kỹ Thuật:

- Động cơ điện (Động cơ điện/ 400V/ 3 pha/ 50 Hz)
- Vỏ máy bằng thép được sơn phủ (RAL 6026)
- Vỏ máy được thiết kế cách âm
- MỚI - Thành phần cấu kiện máy nén cao cấp
- Tự động xả nước ngưng tụ
- Tự động ngắt khi đạt áp suất yêu cầu
- Đồng hồ đếm giờ
- Bảng điều khiển với nút khởi động/tắt và nút kiểm tra chức năng ngưng tụ, cũng như nút dừng khẩn cấp
- Cơ chế kiểm soát pha (điện) tự động tắt khi quay sai hướng
- Chế độ bảo vệ động cơ
- Công tắc an toàn
- Van duy trì áp suất và không hồi lưu
- Tất cả các pit-tông được trang bị vòng đệm bằng sắt
- 3 x van áp suất đồng tâm
- MỚI - hệ thống bôi trơn tiên tiến trang bị phin lọc dầu
- Phin lọc và bơm dầu áp suất thấp
- Bộ tách dầu/nước bằng thép không gỉ
- Van an toàn sau mỗi giai đoạn nén
- Phin lọc sơ cấp 0.8 lít
- Van ngừng xả nước ngưng tụ
- Bình chứa nước ngưng tụ 10 lít trang bị bộ giảm thanh
- Cửa bảo dưỡng ở 2 bên máy
- Đầu ra áp suất cao với ống dẫn khí 1500mm
- Tùy chọn áp suất nạp (200 hoặc 300 bar)

Lọc không khí phù hợp với tiêu chuẩn EN 12021



LW 320 ES III

Máy nén khí LW 320 ES phù hợp sử dụng trong những câu lạc bộ lặn, trường dạy lặn, cửa hàng cung cấp thiết bị lặn và cũng như những cơ sở nạp khí quy mô vừa.

Máy nén khí 3 giai đoạn được thiết kế cách âm và hoạt động với tốc độ thấp. Phù hợp sử dụng vận hành liên tục. Chi phí bảo dưỡng và dịch vụ kỹ thuật thấp và tính tin cậy cao.

Thông số kỹ thuật:

- Động cơ điện (Động cơ điện/ 400V/ 3 pha/ 50 Hz)
- Vỏ máy bằng thép được sơn phủ (RAL 6026)
- Vỏ máy được thiết kế cách âm
- Tự động xả nước ngưng tụ
- Tự động ngắt khi đạt áp suất yêu cầu
- Đồng hồ đếm giờ
- Bảng điều khiển với nút khởi động/tắt và nút kiểm tra chức năng ngưng tụ, cũng như nút dừng khẩn cấp
- Cơ chế kiểm soát pha (điện) tự động tắt khi quay sai hướng
- 2 x ống nạp khí trang bị van nạp khí
- Chế độ bảo vệ động cơ
- Van duy trì áp suất và không hồi lưu
- Tất cả các pit-tông được trang bị vòng đệm bằng sắt
- Phin lọc và bơm dầu áp suất thấp
- Bộ tách dầu/nước bằng thép không gỉ
- Van an toàn sau mỗi giai đoạn nén
- 3 x van áp suất đồng tâm
- Tùy chọn áp suất nạp (200 hoặc 300 bar)
- Tùy chọn đầu kết nối (DIN 200 bar hoặc 300 bar, CGA 200 bar hoặc 300 bar và INT)

Lọc không khí phù hợp với tiêu chuẩn EN 12021



LW 570 ES

Máy nén khí cách âm LW 570 ES thuộc dòng máy nén khí tốc độ chậm với chi phí bảo dưỡng và bảo trì thấp. Phù hợp sử dụng trong những ứng dụng đòi hỏi vận hành liên tục. Bộ nén khí 4 giai đoạn tin cậy và được sử dụng trong nhiều ứng dụng khác nhau. Áp suất tối đa 420 bar (có thể chọn lựa)

Thông số kỹ thuật:

- Động cơ điện (Động cơ điện/ 400 V/ 3 pha/ 50 Hz)
- Khung bằng thép được xử lý sơn (RAL 6026)
- Công tắc tắt/ mở và ngừng khẩn cấp
- Khung cách âm
- Van xả nước tự động
- Tự động tắt khi đạt áp suất yêu cầu
- Đồng hồ đếm giờ
- Bảng điều khiển với nút tắt/mở và kiểm tra ngưng tụ, cũng như nút dừng khẩn cấp
- 2 x ống và van nạp khí
- Công tắc an toàn
- Van 1 chiều và duy trì áp suất
- Tất cả các pit-tông được trang bị vòng đệm thép
- Phin lọc và bơm dầu áp suất thấp
- Bộ tách dầu/nước bằng thép không gỉ
- Van an toàn được tích hợp sau mỗi giai đoạn
- 3 x van áp suất
- Có thể chọn lựa áp suất nạp (200 hoặc 300 Bar)
- Có thể chọn lựa đầu kết nối (DIN 200 bar hoặc 300 bar, CGA 200 bar hoặc 300 bar và INT)

Lọc không khí phù hợp với tiêu chuẩn EN 120211



LW 450 E III

Máy nén khí thể hệ mới 450 E III với chi phí bảo dưỡng và dịch vụ kỹ thuật thấp. Phù hợp vận hành liên tục và được sử dụng trong những công việc 3 ca với những ứng dụng công việc yêu cầu cung cấp áp suất cao và khí thở.

Hệ thống bôi trơn thể hệ mới, đã được kiểm chứng và các thành phần cấu kiện được gia cố chắc chắn, qua đó tạo nên máy nén khí LW450 tiên tiến và gia tăng tuổi thọ của máy nén khí.



Thông số kỹ thuật:

- Động cơ điện (Động cơ điện/ 400V/ 3 pha/ 50 Hz)
- Vỏ máy bằng thép được sơn phủ (RAL 6026)
- MỚ I - Thành phần cấu kiện máy nén cao cấp
- Tự động xả nước ngưng tụ
- Tự động ngắt khi đạt áp suất yêu cầu
- Đồng hồ đếm giờ
- Bảng điều khiển với nút khởi động/tắt và nút kiểm tra chức năng ngưng tụ, cũng như nút dừng khẩn cấp
- Cơ chế kiểm soát pha (điện) tự động tắt khi quay sai hướng
- 4 x ống nạp khí trang bị van nạp khí
- Chế độ bảo vệ động cơ
- Van an toàn
- Van duy trì áp suất và không hồi lưu

- Tất cả các pit-tông được trang bị vòng đệm bằng sắt
- MỚ I - hệ thống bôi trơn cải tiến trang bị phin lọc dầu
- Phin lọc và bơm dầu áp suất thấp
- Bộ tách dầu/nước bằng thép không gỉ
- Van an toàn sau mỗi giai đoạn nén
- MỚ I - Phin lọc sơ cấp
- MỚ I - Van ngừng xả nước ngưng tụ
- MỚ I - Bình chứa nước ngưng tụ 10 lít
- 3 x van áp suất đồng tâm
- Tùy chọn áp suất nạp (200 hoặc 300 bar)
- Tùy chọn đầu kết nối (DIN 200 bar hoặc 300 bar, CGA 200 bar hoặc 300 bar và INT)

Loại không khí phù hợp với tiêu chuẩn EN 12021

Chai Chứa Khí

Chai chứa khí thường được sử dụng tăng công suất nạp khí trong những giai đoạn cao điểm (tùy chọn bảng điều khiển nạp khí theo tầng). Tốt nhất, áp suất lưu trữ nên cao hơn áp suất nạp. Nên sử dụng hệ thống kiểm soát hoàn toàn tự động khi kết hợp với máy nén khí (VD: ECC). Khách hàng có thể tùy chọn hệ thống lưu trữ khác nhau được thiết kế theo mô-đun, với thể tích lưu trữ từ 10m³.

Vui lòng liên hệ với chúng tôi để được tư vấn và thiết kế hệ thống phù hợp với nhu cầu của đơn vị.

Thông số kỹ thuật:

- Chai khí bằng thép, kiểm định thủy lực mỗi 10 năm, sơn phủ bột theo tiêu chuẩn EN 1089/3
- Có thể sơn dựa trên yêu cầu
- Kích thước chai khí: 50 lít
- Áp suất làm việc: lên đến 350 bar
- Áp suất làm việc: 420 và 500 bar dựa trên yêu cầu
- Vỏ chai thép phủ sơn (RAL 6026)
- Được thực hiện dựa trên yêu cầu của khách hàng
- Thiết kế mô-đun cho phép dễ dàng mở rộng trong tương lai



Bộ Giảm Áp

Phù hợp sử dụng giảm áp suất lưu trữ xuống áp suất nạp yêu cầu một cách an toàn. Bộ giảm áp có thể tùy chọn áp suất đầu ra và áp suất đầu vào, cũng như lưu lượng khí.



Bộ giảm áp trang bị van an toàn



Bộ giảm áp trang bị van an toàn TUV/ CE

Bộ Giảm Áp



Đầu vào: 100 - 420 bar | 2 x 1/4" NPT
Đầu ra: 27 - 300 bar | 2 x 1/4" NPT
Khí: Không khí, khí trơ



Đầu vào: 100 - 300 bar | G5/8" DIN 477
Đầu ra: 0 - 50 bar | G1/4"
Khí: Không khí



Đầu vào: 100 - 420 bar | 1 x 1/4" NPT
Đầu ra: 27 - 300 bar | 1 x 1/4" NPT
Khí: Không khí, khí trơ



Đầu vào: 0 - 6 bar | 1 x 1/2"
Đầu ra: 150 mbar - 6 bar | 1 x 1/2"
Khí: Không khí, khí trơ

Đầu vào: 0 - 200 bar | W 24,3 x 1/14 LH
Đầu ra: 0 - 20 bar | G1/4"
Khí: Nitrogen

Đầu vào: 0 - 200 bar | W 21,8 x 1/14 LH
Đầu ra: 0 - 20 bar | G1/4"
Khí: Hydrogen, Helium

Trang Phục Phòng Cháy Chữa Cháy

www.panindochina.com.vn

DENVER



Áo chữa cháy – 50708

Áo chữa cháy Denver 7N theo tiêu chuẩn EN-169:2005, bao gồm 4 lớp:

- Lớp ngoài: Nomex Delta T/A, trọng lượng 195gr/m².
- Lớp chống thấm nước: Polyurethane FR thông thoáng
- Lớp đệm và lớp lót: Lớp lót FR 130gr./m² được nhồi sợi Nomex/Kevlar-Felt, với tổng trọng lượng 280gr/m².
- Dải phản quang/ huỳnh quang FR 2 màu được may trên áo, trong từng vị trí.
- Tất cả đường chỉ được làm bằng sợi Nomex có độ bền cao.



Quần chữa cháy – 49769

Chất liệu"

- Lớp ngoài: Nomex Delta-T/A 195 gr/m².
- Lớp chống ẩm: màng polyurethane thông thoáng.
- Lớp cách nhiệt và lớp lót: Lớp lót chống cháy 130gr./m² được độn với lớp nỉ cách nhiệt.
- Vải phản quang: Dải phản quang/huỳnh quang rộng 7.5cm màu vàng/bạc chống cháy.
- Vải phản quang: Dải phản quang/huỳnh quang rộng 5 cm màu vàng/bạc chống cháy.

Chứng nhận theo tiêu chuẩn EN469:2005

INNOe 4000



Quần áo chữa cháy được chứng nhận theo tiêu chuẩn EN 469 đảm bảo hiệu suất làm việc cao. Được trang bị công nghệ tiên tiến nhất nhằm cải thiện sự thoải mái và cơ động.

Đặc tính:

- Vạt áo chữ L ngược tích hợp khóa dán cổ. Giúp thao tác nhanh chóng, tránh tạo nếp gấp phần cổ.
- Cổ áo 3".
- Ngực trái trang bị túi đựng bộ đàm và phần giữ microphone.
- Có thể lựa chọn túi kiểu miếng đắp hoặc nửa bên dưới, với nhiều kích thước chọn lựa. Có thể thiết kế theo nhu cầu sử dụng.

- Băng tay bằng sợi Nomex, màu đen với nhiều kiểu chọn lựa.
- Áo/ quần tiêu chuẩn kiểu 84 cm.
- Quần được trang bị khóa kéo Vislon.
- Áo được trang bị khóa kéo Vislon.
- Có thể lựa chọn túi kiểu nửa bên dưới hoặc toàn bộ bên dưới, với nhiều kích thước khác nhau. Có thể thiết kế theo nhu cầu sử dụng
- Phần chân được thiết kế nhiều phần. Cải thiện khả năng cử động và sự vừa vặn tốt hơn.

Chứng nhận theo tiêu chuẩn EN 469

INNOTEX® RDG10



Được thiết kế dựa trên phiên bản INNO5172 với lớp bên ngoài bằng Brigade.

Kết cấu:

- Lớp bên ngoài: Chất liệu Brigade, màu vàng.
- Lớp thấm hút mồ hôi: Chất liệu Stedair 3000.
- Lớp cách nhiệt: Q-8.

Đặc tính tiêu chuẩn:

- Cấu hình cơ bản:
 - Quần tiêu chuẩn/ áo khoác kiểu 32".
 - Dây phản quang 3 phần 3" 3M Scotchlite kiểu NFPA.
 - Bên trong được trang bị nút bấm.
- Cổ áo BR-1 3"
 - Cổ BR-1 được cấp bằng sáng chế.
 - Kích thước 3".
 - Hệ INNO5000.
 - 4 lớp .

- Áo được trang bị khóa kéo bằng đồng.
- Quần được trang bị khóa móc và khóa chữ D.
- Ngực trái được trang bị túi đựng bộ đàm, 8" X 4" X 2", với điểm móc microphone.
- Phần áo dưới được trang bị túi, 8" X 10".
- Phần quần dưới được trang bị túi 10" X 10".
- Đầu gối tiêu chuẩn
 - Được gia cố bằng sợi aramide phủ polymer xám.
 - Phần đệm đầu gối bằng sợi Nomex 14 oz.
- Phần điều chỉnh eo và dây đeo vai
 - 2 dây có điều chỉnh với khóa cài thermoplastic.
 - Dây đeo vai kiểu chữ H trang bị đệm neoprene.
- Băng cổ tay bằng sợi Nomex trắng với lỗ xoắn ngón cái.

Chứng nhận theo tiêu chuẩn UL & NFPA 1971:2013

INNOTEX® RDG20



Được thiết kế dựa trên phiên bản 5222, với sự kết hợp chất liệu vải thế hệ mới.

Kết cấu:

- Lớp bên ngoài: Khaki Pioneer.
- Lớp thấm hút mồ hôi: Stedair 3000.
- Lớp cách nhiệt: Defender M NP Brass.

Đặc tính tiêu chuẩn:

- Cấu hình cơ bản
 - Quần eo tiêu chuẩn/ áo kiểu 32".
 - Dải phản quang 3M Scotchlite 3 phần, 3", kiểu NFPA.
 - Bên trong được trang bị nút bấm.
- Cổ áo BR-1 3"
 - Cổ áo BR-1 được cấp bằng sáng chế .
 - Kích thước: 3".
 - Hệ INNO5000.
 - 4 lớp.

- Áo được trang bị khóa kéo bằng đồng.
- Quần được trang bị khóa móc và vòng chữ D.
- Ngực trái trang bị phần giữ đèn pin.
- Ngực trái trang bị túi đựng bộ đàm 8" X 4" X 2" với phần giữ microphone.
- Phần áo dưới trang bị túi 8" X 10".
- Phần quần dưới trang bị túi 10" X 10".
- Phần đầu gối tiêu chuẩn
 - Đầu gối được gia cố bằng sợi aramide phủ polyester màu xám.
 - Phần đệm đầu gối bằng sợi Nomex 14 oz.
- Phần điều chỉnh eo & dây đeo vai
 - 2 dây điều chỉnh với khóa cài thermoplastic.
 - Dây đeo vai kiểu chữ H trang bị đệm neoprene.
- Băng cổ tay bằng sợi Nomex màu trắng với lỗ xoắn ngón cái

Chứng nhận theo tiêu chuẩn UL & NFPA 1971:2013

G-XCEL®

Được biết đến với những ưu điểm đặc trưng như nhẹ và linh động. Với thiết kế phần phía sau lưng dài hơn phía trước được tính toán khoa học và hợp thời, giúp tạo ra một sản phẩm có thể đáp ứng tất cả nhu cầu của lực lượng chữa cháy.



Chứng nhận theo NFPA 1971 (Structural Fire Fighting).

Sản xuất tại Hoa Kỳ

Áo Chữa Cháy G-XCEL™

Ống Tay được thiết kế cong tự nhiên tạo cảm giác thoải mái.

Cổ Áo được thiết kế ngăn giúp dễ dàng kết hợp sử dụng với nón bảo hộ.

Túi Áo Bên Trong được may trên lớp thấm hút mồ hôi.

Đường Chỉ May Kép với 8-10 mũi kim/ inch cho tuổi thọ sản phẩm tốt hơn.

Quần Chữa Cháy G-XCEL™

Túi Quần Rộng được thiết kế dễ sử dụng, bên trong được gia cố bằng chất liệu sợi Kevlar®.

Lưng Quần Co Giãn đảm bảo khả năng vận động tuyệt đối với người sử dụng và cung cấp khả năng bảo vệ tuyệt đối.

Đệm Đáy Quần được thiết kế phân bố lực căng trên lớp áo bên ngoài và lớp lót bên trong nhằm hỗ trợ tăng độ bền.

Ống Quần được thiết kế phù hợp sử dụng cùng với ủng chữa cháy với phần phía sau được thiết kế ngăn hơn nhằm hạn chế tình trạng hư hỏng gấu quần.

Chỉ May Trimtrax® đảm bảo độ bền đường may tốt hơn so với những loại chỉ thông thường.

CLASSIX® METRO™

Một trong những cấu hình yêu thích cho lực lượng cứu hộ bao gồm thiết kế phần lưng rộng, thêu chữ bên dưới vị trí mang thiết bị thở (SCBA), túi chứa đồ lớn, cổ tay có khả năng thu gọn - Lớp áo bên ngoài và lớp lót bên trong được kết hợp với nhau bằng khóa bấm. CLASSIX® METRO™ được trang bị tất cả các đặc tính ưu việt của CLASSIX®.



Chứng nhận theo NFPA 1971 (Structural Fire Fighting).

Sản xuất tại Hoa Kỳ

Áo Chữa Cháy CLASSIX® METRO™

Phần Lưng Rộng 6" với vạt áo thấp.

Túi Chứa Đồ Lớn 2" x 10" x 6" với lớp bên trong được gia cố bằng sợi Kevlar®

Khóa Móc Phía Trước và khóa dán Velcro® bên trong.

Gia Cố Cổ Tay được làm bằng chất liệu giống với chất liệu lớp bảo vệ bên ngoài.

Cổ Tay có thể thu gọn với 02 ống tay bằng sợi Nomex màu xám, 01 trên lớp áo bảo vệ bên ngoài và 01 trên lớp lót được kết nối với nhau bằng khóa bấm.

Quần Chữa Cháy CLASSIX® METRO™

Túi Chứa Đồ Lớn 2" x 10" x 10" với lớp bên trong được gia cố bằng sợi Kevlar

Dây Đeo Vai được làm bằng chất liệu giống với lớp bảo vệ bên ngoài và được trang bị khóa trượt

Đầu Gối & Cổ Chân được gia cố Dragonhide®

Đầu Gối được trang bị đệm Silizone® trên phần lớp lót

CLASSIX® SE

CLASSIX® là sản phẩm có giá thành cạnh tranh nhất trên thị trường những vẫn đảm bảo chất lượng tuyệt đối. Áo chữa cháy được thiết kế vai áo thấp và được trang bị nhiều tính năng nổi bật vượt xa so với những áo chữa cháy thông thường.



Chứng nhận theo NFPA 1971 (Structural Fire Fighting).

Sản xuất tại Hoa Kỳ

Áo Chữa Cháy CLASSIX® SE

Thiết Kế Vai Áo Thấp đường may vòng qua vai nhằm cải thiện tầm với.

Cổ Áo Được Thiết Kế Ngăn giúp dễ dàng kết hợp sử dụng với nón bảo hộ.

Ống Tay Kép với cổ tay NOMEX® hỗ trợ đảm bảo nước không xâm nhập vào bên trong và phù hợp sử dụng với tất cả kiểu dáng găng tay.

Phần Lưng Rộng có thể tùy chọn cho phép người sử dụng có thể mở rộng phần lưng 3" hoặc 6" tăng khả năng bảo phủ và thêu chữ phía dưới vị trí mang thiết bị thở.

Lớp Lót Bên Trong Hở cho phép dễ dàng thực hiện việc kiểm tra giữa các lớp lót.

Đường Chỉ May Kép với 8-10 mũi kim/ inch cho tuổi thọ sản phẩm tốt hơn.

Quần Chữa Cháy CLASSIX® SE

Lưng Quần Co Giãn đảm bảo khả năng vận động tuyệt đối với người sử dụng và cung cấp khả năng bảo vệ tuyệt đối.

Ống Quần được thiết kế phù hợp sử dụng cùng với ủng chữa cháy với phần phía sau được thiết kế ngăn hơn nhằm hạn chế tình trạng hư hỏng gấu quần.

Lớp Lót Bên Trong Hở cho phép dễ dàng thực hiện việc kiểm tra giữa các lớp lót.

Chỉ May Trimtrax® đảm bảo độ bền đường may tốt hơn so với những loại chỉ thông thường nổi bật.

Đường Chỉ May Kép với 8-10 mũi kim/ inch cho tuổi thọ sản phẩm tốt hơn.

Trang Phục Phòng Cháy Chữa Cháy

www.panindochina.com.vn

REV 301

Quần áo chữa cháy siêu nhẹ Super Armor Rev 301 được thiết kế với khả năng cân bằng tuyệt vời giữa khả năng bảo vệ và trọng lượng. Ngoài việc tuân thủ theo tiêu chuẩn EN469 Level 2, Rev 301 cũng được kiểm chứng khả năng bảo vệ chống mầm bệnh lây qua đường máu. Những chất liệu vải sau khi qua 20,000 vòng quay trong phương pháp kiểm tra độ bền bào mòn có thể được coi là lớp ngoài đạt chất lượng của quần áo chữa cháy. Khả năng chống bào mòn của Rev 201 cao hơn 30,000 vòng so với hầu hết các thương hiệu trên thị trường. Hơn nữa, tổng trọng lượng của bộ quần áo chữa cháy chưa đến 3kg cung cấp sự thoải mái và thoáng khí tuyệt vời.

Tính Năng:

- Thiết kế nhẹ và thoải mái, giúp lực lượng chữa cháy có thể di chuyển một cách thoải mái.
- Chống thấm nước tốt, thoáng khí, lớp lót chịu nhiệt và lớp lót bên trong.
- Lớp lót bên ngoài có khả năng bảo vệ chống tia lửa (Flashover) và cháy lan, không cháy, nóng chảy hay co rút.
- Lớp bên ngoài có khả năng bảo vệ chống bào mòn và tĩnh điện tuyệt vời. Được chứng nhận EN ISO 12947-3 và EN 1149.3.
- Khả năng tuần hoàn khí tốt ngay cả với cấu trúc 4 lớp, khả năng bảo vệ chống hơi nước thấp hơn 30% so với EN469 (khả năng bảo vệ chống hơi nước thấp đồng nghĩa với khả năng tuần hoàn khí tốt hơn).
- Lớp thấm hút có khả năng bảo vệ chống mầm bệnh và máu, được chứng nhận theo ASTM F1671.

Tùy chọn màu sắc:



REV 502

Super Armor Elite 502 được thiết kế dựa trên cả 2 khía cạnh tính năng và chi phí. Mặc dù với thiết kế không bắt mắt như dòng sản phẩm cao cấp, nhưng có tính năng tương đương. Chất liệu vải chống cháy 3 lớp chính được sản xuất bởi Kanox và Mazic. Những phần phụ trợ như băng phản quang 3M, khóa dán Velcro, chỉ khâu, đáp ứng yêu cầu chậm cháy theo tiêu chuẩn EN469.

Tính Năng:

- Chống thấm nước tốt, thoáng khí, lớp lót chịu nhiệt và lớp lót bên trong
- Lớp lót bên ngoài có khả năng bảo vệ chống tia lửa (Flashover) và cháy lan, không cháy, nóng chảy hay co rút.
- Lớp bên ngoài có độ bền cao cung cấp khả năng bảo vệ chống xé rách cao hơn tiêu chuẩn EN469, bảo vệ lực lượng chữa cháy khi tiếp xúc với những vật sắc nhọn.
- Khả năng tuần hoàn khí tốt ngay cả với cấu trúc 4 lớp, khả năng bảo vệ chống hơi nước thấp hơn 30% so với EN469 (khả năng bảo vệ chống hơi nước thấp đồng nghĩa với khả năng tuần hoàn khí tốt hơn).
- Lớp thấm hút có khả năng bảo vệ chống mầm bệnh và máu, được chứng nhận theo ASTM F1671.
- Lớp bên ngoài chống tĩnh điện được chứng nhận theo EN1149.3.

Tùy chọn màu sắc:



REV 702

Super Armor Premium 702 là quần áo chữa cháy cao cấp. Sự chắc chắn và độ bền, đó là những tính năng được tính đến. Chất liệu vải chống cháy 3 lớp chính được sản xuất bởi Kanox và Mazic. Những phần phụ trợ như băng phản quang 3M, khóa dán Velcro, chỉ khâu, đáp ứng yêu cầu chậm cháy theo tiêu chuẩn EN469. Tóm lại, Super Armor Premium 702 với thiết kế tiện dụng cung cấp sự thoải mái và tính cơ động cho người sử dụng.

Tính Năng:

- Được gia cố thêm phần đệm FR tại những khu vực dễ bị tổn thương do cháy như vai, khuỷu tay, đầu gối, đáy quần.
- Phần đệm bảo vệ thêm được làm bằng chất liệu chống bào mòn siêu bền, tạo nên một trong những trang phục chữa cháy tốt nhất trên thị trường.
- Lớp thấm hút có khả năng bảo vệ chống mầm bệnh và máu, được chứng nhận theo ASTM F1671.
- Lớp bên ngoài chống tĩnh điện được chứng nhận theo EN1149.3.

Tùy chọn màu sắc:



10150N

Quần áo phủ nhôm liền khối, bên trong được lót lớp vải len, thiết kế túi chứa nhằm bảo vệ thiết bị thở.

Phía trước được khóa bằng khóa kéo kim loại được bảo vệ vật che và được cố định bằng chốt kim loại.

Ứng được cố định với quần áo bảo hộ, trang bị dây đai có thể điều chỉnh và hệ thống điều chỉnh phía sau bằng nút bấm kim loại.

Phần đế được làm bằng vật liệu có khả năng chịu nhiệt tốt bao phủ phần bên trong bằng len, mặt đế thiết kế chống trơn trượt.

Găng tay 5 ngón lót bên trong bằng len có khả năng cách điện, chiều dài 500mm.

Mũ bảo hộ được thiết kế phần bên trong có thể điều chỉnh - EN397

Mũ trùm đầu có thể sử dụng chung với mặt nạ phòng độc và thiết bị thở.

Bộ quần áo được chứng nhận EC trên cơ sở của tiêu chuẩn EN-469 EN-1486 TYPE 2 đối với Phòng cháy chữa cháy chuyên nghiệp

Tùy chọn size S-M-L.



10173N

Quần áo phủ nhôm được cấu tạo bởi 5 khối, bên trong được lót lớp vải len. Thiết kế túi chứa sử dụng bảo vệ thiết bị thở

Kiểu dáng rộng, phần mở phía trước được khóa bằng nút bấm được che phủ bởi vật bảo vệ

Phần cánh tay dưới và chân co giãn

Quần thiết kế nếp điều chỉnh và phần hông co giãn

Đế ủng được làm bằng vật liệu có khả năng chịu nhiệt cao

Găng tay 5 ngón với phần cổ tay dài, lòng bàn tay được gia cố bằng chất liệu da

Mũ trùm đầu rộng cho phép sử dụng kết hợp với mặt nạ thở

Quần áo thuộc thiết bị an toàn Category III, chứng nhận EC theo tiêu chuẩn EN 1486 Type 2 đối với phòng cháy chữa cháy chuyên nghiệp

Tùy chọn size S-M-L

10900

Quần áo chữa cháy bao gồm 2 khối, lớp bên ngoài phủ nhôm FIRETEX và 6 lớp cách nhiệt.

Áo chữa cháy thiết kế túi chứa bình khí, tay áo rắc-lăng (kiểu tay áo bà ba), phía trước sử dụng khóa cài được che phủ bằng vật áo, cổ áo cao kiểu Hàn Quốc.

Quần chữa cháy được trang bị dây đeo co giãn, đáy quần thiết kế dây đai có thể điều chỉnh.

Ứng được trang bị dây đai có thể điều chỉnh, chất liệu da thật dày 5mm, đế lót bên ngoài bằng sợi Kevlar và bên trong bằng vải len, đế giày được cố định với thân giày bằng đinh kim loại.

Mũ trùm đầu rộng cho phép sử dụng kết hợp với mặt nạ thở nguyên mặt
Tùy chọn size S-M-L.



E2050-10*

Quần áo chữa cháy tuân thủ tiêu chuẩn EN 1486 bao gồm áo, quần, ủng, mũ trùm đầu và găng tay, phù hợp sử dụng tiếp cận các khu vực lân cận của đám cháy. Tùy chọn có hoặc không có túi chứa sau lưng nhằm bảo phủ và bảo vệ chai khí thở. Tùy chọn ủng tiêu chuẩn hoặc ủng cơ bản.

- Áo khoác phủ nhôm trang bị khóa dán velcro dưới vạt áo, khóa bấm, lớp lót bằng chất liệu cotton, lớp lót bông phủ nhôm, chặm cháy.

- Quần phủ nhôm thiết kế đai đeo, lớp lót bằng chất liệu cotton, lớp lót bông phủ nhôm, chặm cháy, đường rạch 20cm tại chân ống quần trang bị khóa dán Velcro hỗ trợ kết hợp với ủng một cách nhanh chóng.

- Mũ trùm đầu phủ nhôm với mặt kính bảo vệ bằng polycarbonate màu trong 3mm và kính bảo vệ bằng polycarbonate màu vàng 1mm.

- Mũ bảo hộ bằng sợi thủy tinh được tích hợp bên trong mũ trùm đầu và mặt trước mũ trùm đầu được thiết kế phù hợp sử dụng với mặt nạ thở với van nhu cầu phổi.

- Ủng phủ nhôm với thân ủng phù hợp, lớp lót làm bằng 100% cotton chặm cháy, phần đế nhiều lớp phù hợp sử dụng trên mặt sàn có nhiệt độ lên đến 400°C.

- Ứng được mở từ phía sau, dưới vạt che bảo vệ.

- Thiết kế dây đai cổ chân trên mỗi ủng.

- Ứng tiêu chuẩn sử dụng cho với bộ E2050-10*.



Trang Phục Phòng Cháy Chữa Cháy

www.panindochina.com.vn



FIRE HT 05

Mũ chữa cháy, được chứng nhận class III PPE theo tiêu chuẩn Châu Âu EN 443 – Type B3b và EN 14458.

- Khả năng chịu nhiệt cao (lên tới 1,000°C trong thời gian 10 giây).
 - Khả năng chịu nhiệt bức xạ (Nhiệt bức xạ 14kW/m²).
 - Khả năng chịu va đập cơ học tốt.
 - Phân lớp nhiệt độ thấp –30°C.
 - Sợi tổng hợp khả năng chịu nhiệt tốt và chậm cháy (Thermoplastic được gia cố sợi thủy tinh).
 - Tính hợp kính chắn bảo vệ mắt chống trầy xước, chống đọng sương (EN 14458)
 - Tích hợp kính bảo hộ chống trầy xước, chống đọng sương (EN 14458).
- Chứng nhận theo EN 443:2008, EN 14458:2018, EN 16471:2014, EN 16473:2014, MED**



PACIFIC F6

- Vô mũ sợi tổng hợp trọng lượng nhẹ.
 - Đường viền vành mũ được phủ polyurethane chịu va đập.
 - Băng đầu với tấm hút mồ hôi Merino, da hoặc Vinyl.
 - Giảm chấn Ribbon 6 điểm với lồng mũ bằng lưới.
 - Dây quai mũ Nomex 2 điểm, khóa cài nhanh Pacific. Khóa cài dạng trượt nhanh kiểu Postman.
 - Mặt kính bảo vệ bên ngoài 3mm. Mặt kính bảo vệ mắt One Touch bằng polycarbonate bên trong có thể thu vào.
 - Trọng lượng 1.2kg.
 - Trọng tâm thấp giảm rung lắc và chắc chắn. Có móc treo phía sau. Tấm bảo vệ cổ 2 lớp chống cháy.
- Chứng nhận theo AS/NZS 4067; NFPA 1971:2013**



R5SL

R5SL có thiết kế phần vỏ mũ dài hơn so với R5S, qua đó mũ có thể sử dụng vừa vận và thoải mái với nhiều kích thước đầu khác nhau.

- Vỏ mũ bằng chất liệu nhựa tổng hợp được gia cố bằng sợi thủy tinh và DuPont™ Kevlar®.
- Hệ thống lồng mũ trang bị khóa vận điều chỉnh.
- Dây quai mũ 3 điểm bằng chất liệu Polyester.
- Khóa cài nhanh Pacific.
- Lồng mũ 4 điểm.
- Vòng đầu có thể điều chỉnh từ 52-65cm.

Mũ cứu hộ được chứng nhận: NFPA 1951:2020, NFPA 1977:2016, AS/NZS 1801:1997, EN 397:2012, ANSI Z89.1:2014 Công nghiệp
Kính chắn bảo vệ mặt được chứng nhận: AS/NZS 1337.1:2010, EN 14458:2004, NFPA 1971:2018

F18

Pacific F18 là sản phẩm mới nhất trong thế hệ mũ chữa cháy Pacific, với kiểu dáng mũ chữa cháy truyền thống và kết cấu hiện đại. Pacific F18 được trang bị lớp lót thể hệ thứ 2 của Pacific giúp tối ưu hóa sự thoải mái trong quá trình sử dụng. Mũ được trang bị dây quai mũ 2 điểm với khóa cài Postman cho phép điều chỉnh nhanh chóng, và có cả tấm chắn bảo vệ và giá đỡ bằng da phía trước.

- Vỏ mũ bằng sợi tổng hợp được gia cố sợi thủy tinh.
 - Lớp lót Cranium Polyurethane đặc biệt.
 - Lồng mũ trang bị khóa vận. Dây quai mũ 2 điểm bằng sợi Nomex.
 - Lồng mũ Ribbon 6 điểm. Kính chắn bảo vệ mắt bên trong.
 - Tấm chắn bảo vệ cổ chống cháy. Trang bị móc treo phía sau mũ.
 - Dải phản quang.
- Chứng nhận: NFPA 1971:2018 đối với trang phục chữa cháy, NFPA 1951:2013 đối với cứu hộ cứu nạn; ANSI Z87.1, NFPA 1971:2018**



Cairns® 360S

Thiết kế gọn nhẹ của mũ làm cho Mũ chữa cháy 360S trở thành mũ sử dụng cho tìm kiếm và cứu hộ hoàn hảo cho không gian hạn chế và hoạt động chữa cháy.

- Vỏ mũ chống va đập cung cấp khả năng bảo vệ va đập và bảo vệ nhiệt tuyệt vời.
- Mặt kính bảo vệ mắt/ mặt được làm bằng sợi thủy tinh có khả năng chịu nhiệt cao, chống ăn mòn.
- Nẹp vành nón chắc chắn, chịu nhiệt tốt, không bị nóng chảy khi tiếp xúc nhiệt.
- Dây quai nón bằng sợi Nomex đen được trang bị khóa cài nhanh và khóa trượt giúp thao tác tháo ráp và điều chỉnh nhanh chóng.
- Tấm vật che tai bằng sợi Nomex(R) hoặc PBI/Kevlar(R) có thể tháo rời.
- Dải băng đầu phía trước có thể điều chỉnh phù hợp sử dụng với tất cả mặt nạ thở.
- Lớp lót đệm êm bằng da hoặc chất liệu fla-nen có thể tháo rời.

Chứng nhận NFPA 1971-2018

Gallet F1 XF

Được thiết kế sử dụng cho lực lượng chữa cháy trên toàn thế giới, Gallet F1 XF đặt nền tảng tiêu chuẩn mới cho mũ chữa cháy. Với tuy duy chiều hướng bảo vệ mới, khả năng tích hợp các chức năng, sự thoải mái trong quá trình sử dụng và tính cơ động cao. Thiết kế có thể cấu hình dựa trên nhu cầu sử dụng, giúp Gallet F1 XF trở thành mũ chữa cháy hoàn hảo phù hợp sử dụng trong nhiều điều kiện tình huống khác nhau như chữa cháy, hoạt động cứu hộ cứu nạn và xử lý tai nạn giao thông.

- Thiết kế cân bằng tốt, tính hữu dụng cao.
- Có 02 kích cỡ, phù hợp sử dụng với ngay cả những người có kích cỡ đầu lớn và nhỏ
- Kính bảo vệ mắt được thiết kế đặc biệt có thể điều chỉnh.
- Bảo vệ mặt hiệu quả, thoải mái với khả năng bao phủ toàn diện.
- Hệ thống đèn chiếu sáng tích hợp được thiết kế gọn nhẹ.

Chứng nhận EN 443:2008, EN16471 & EN16473, type B, EN 14458:2004 đối với bảo vệ mặt, bao gồm những yêu cầu bổ sung



INNO333

Mũ trùm đầu chữa cháy cao cấp cung cấp khả năng bảo vệ tốt nhất cho lính chữa cháy, bao phủ vùng cổ mà mặt.

Cấu trúc:

- 8 oz Nomex® (100%).
- Phần cằm được thiết kế đặc biệt với 3 khối được làm bằng vải không dệt cho sự thoải mái tuyệt vời.
- Đường may TRU-FLAT - Đường may mỏng hơn so với hầu hết đối thủ cạnh tranh. Hạn chế những điểm áp lực dưới nón bảo hộ nhằm gia tăng sự thoải mái.
- Thun co giãn 1/2" cao cấp tăng độ kín quanh mặt nạ thở SCBA.
- Sử dụng chỉ may Nomex.

Chứng nhận theo NFPA 1971



INNO373

Mũ trùm đầu chữa cháy cao cấp cung cấp khả năng bảo vệ tốt nhất cho lính chữa cháy, bao phủ vùng vai, ngực và lưng.

Cấu trúc:

- 8 oz Nomex® (100%).
- Phần cằm được thiết kế đặc biệt với 3 phần được làm bằng vải không dệt cho sự thoải mái tuyệt vời.
- Đường may TRU-FLAT - Đường may mỏng hơn so với hầu hết đối thủ cạnh tranh. Hạn chế những điểm áp lực dưới nón bảo hộ nhằm gia tăng sự thoải mái.
- Thun co giãn 1/2" cao cấp tăng độ kín quanh mặt nạ thở SCBA.
- Sử dụng chỉ may Nomex.

Chứng nhận theo NFPA 1971

INNOTEX815™ & INNOTEX810™

Khả năng cơ động tuyệt vời và giảm thiểu cảm giác khó chịu khi sử dụng. Tự hào là sản phẩm được sản xuất tại Hoa Kỳ. Khả năng bảo vệ và bảo mòn đã được kiểm chứng.

Lớp bên ngoài

Lông bàn tay và mặt lưng bàn tay bằng chất liệu da bò Eversoft màu đen cung cấp khả năng bảo vệ và chống bào mòn tuyệt vời.

Lớp thấm hút

Trang bị phần găng tay PRO-TECT tăng khả năng bảo vệ chống nhiệt.

Lớp lót bên trong

Lớp lót bảo vệ chống nhiệt.

Kiểu cổ tay

Cũng như INNOTEX810 sử dụng sợi Nomex màu đen, 2 lớp tăng khả năng bảo vệ.



Mặt trước
INNOTEX815™



Mặt sau
INNOTEX815™

Đặc tính

- Kiểu găng tay 2D.
- PIVOT-THUMB tăng khả năng cơ động khi thao tác và giúp bám dính tốt hơn.
- Thiết kế giữ lớp lót bên trong đặc biệt giúp tránh dịch chuyển và bị kéo ra ngoài.
- Viên ngón cái sử dụng công nghệ hàn tăng khả năng bảo mòn.
- Chỉ Kevlar với đường may chết phía bên ngoài tạo sự chắc chắn và khả năng chống chịu nhiệt tuyệt vời.
- Chỉ Nomex với đường may chết trên lớp lót
- Chỉ co giãn chất lượng cao 1/2" được may xung quanh toàn bộ cổ tay giúp ngăn chặn găng tay rơi ra khỏi cổ tay.

Tuân thủ tiêu chuẩn NFPA 1971:2018

INNOTEX855™ & INNOTEX850™

Thiết kế gọn nhẹ nhưng siêu bền. Tự hào là sản phẩm của Hoa Kỳ. Hạn chế thấm hút nước tối đa.

Lớp bên ngoài

Lớp bên ngoài bằng da Kangaroo trong lượng nhẹ nhưng có độ bền cao cải thiện khả năng linh hoạt và khả năng chống cắt tuyệt vời. Bên cạnh đó, khả năng bám dính cao ngay cả trong điều kiện khô hoặc ướt với thiết kế hạn chế thấm hút nước tối đa.

Lớp lót bên trong

Lớp lót bên trong được làm bằng sợi Nomex/Kevlar cung cấp khả năng bảo vệ văng bắn và nhiệt tuyệt vời.

Lớp thấm hút

Trang bị phần găng tay CROSSTECH cung cấp khả năng bảo vệ tốt hơn đối với nước nóng, máu, dịch cơ thể và những hóa chất thông thường bằng cách hạn chế bị phá hủy do quá trình uốn cong, bảo mòn và tiếp xúc nhiệt.

Kiểu cổ tay

Cũng như INNOTEX850 sử dụng sợi Nomex màu đen, 2 lớp tăng khả năng bảo vệ.



Mặt trước
INNOTEX855™



Mặt sau
INNOTEX855™

Đặc tính

- Kiểu găng tay 2D.
- PIVOT-THUMB tăng khả năng cơ động khi thao tác và giúp bám dính tốt hơn.
- Phần bảo vệ khớp ngón tay vừa vặn cung cấp khả năng cơ động và bám dính tốt hơn, giảm thiểu sự khó chịu trong quá trình sử dụng.
- Thiết kế giữ lớp lót bên trong đặc biệt giúp tránh dịch chuyển và bị kéo ra ngoài.
- Viên ngón cái sử dụng công nghệ hàn tăng khả năng bảo mòn.
- Chỉ Kevlar với đường may chết phía bên ngoài tạo sự chắc chắn và khả năng chống chịu nhiệt tuyệt vời.
- Chỉ Nomex với đường may chết trên lớp lót.
- Chỉ co giãn chất lượng cao 1/2" được may xung quanh toàn bộ cổ tay giúp ngăn chặn găng tay rơi ra khỏi cổ tay.

Tuân thủ tiêu chuẩn NFPA 1971:2018

"RANGER" 14755

Găng tay chữa cháy loại 5 ngón được thiết kế theo các tiêu chuẩn sau:
EN-659 Tiêu chuẩn găng tay chữa cháy
EN-407 Tiêu chuẩn găng tay có khả năng chịu nhiệt
EN-388 Tiêu chuẩn găng tay có khả năng bảo vệ đối với tác nhân cơ học

Lớp bên ngoài

Lớp bên ngoài được sản xuất bằng da nguyên tấm
Cổ tay được sản xuất hoàn toàn bằng da lộn, màu đen

Lớp lót bên trong

Lông bàn tay và mu bàn tay được làm bằng chất liệu sợi Nomex/Kevlar/Viscose FR
Lớp lót cổ tay được làm bằng chất liệu cotton chậm cháy



Mặt trước
"RANGER"



Mặt sau
"RANGER"

Đặc tính

- Găng tay Ranger thiết kế đàn hồi tại mặt sau cổ tay, nhằm đảm bảo vị trí cổ tay luôn được thoải mái
- Dải phản quang chậm cháy, màu vàng, được đặt trên toàn bộ chu vi cổ tay
- Tất cả đường may được sử dụng chỉ Kevlar 100% nhằm đảm bảo tính toàn vẹn của găng tay trong trường hợp tiếp xúc nhiệt hoặc lửa
- Kích cỡ: 06-07-08-09-10-11- 11L
- The outfit is EC marked proving the approval to sale according to Law Decree 475 dated 04.12.92 about Council Directive 89/686/EEC. This PPE belongs to 3rd category in conformity to EN 659 - EN407 PROTECTION CLASSES 4231XX - EN 388 PROTECTION CLASSES 2244

95398N

- Thân giày: Chất liệu da nguyên tấm chống thấm nước, xử lý chrome, lớp phủ bảo vệ aniline, màu đen, mềm và thoát khí tốt, độ dày 2,0-2,2mm.
- Lớp lót: Màng 4 lớp, thoát khí tốt và chống thấm nước
- Phần gót chân: Chất liệu Thermoplastic, đảm bảo phù hợp với gót chân người sử dụng
- Đế giày: Chất liệu cao su Nitrile, chống tĩnh điện, chống dầu mỡ, chống trơn trượt

Chứng nhận theo tiêu chuẩn EN15090



SUPREME™

Ứng chữa cháy SUPREME™ là phiên bản bán chạy nhất trên thị trường với thiết kế khoa học bao gồm phần đế được thiết kế cong tự nhiên và trang bị đệm êm, thiết kế kiểu dáng thể thao cung cấp khả năng linh hoạt tối đa, thiết kế bên trong ôm sát chân cho người sử dụng cảm giác giống như đang mang 01 đôi giày thể thao. Đế giày được thiết kế và cấu tạo đặc biệt cung cấp khả năng chống trượt tuyệt vời ngay cả trong điều kiện môi trường ẩm ướt và di chuyển trên băng tuyết.
Chứng nhận theo tiêu chuẩn NFPA 1971 (Structural Fire Fighting); NFPA 1992 (Liquid Splash); Tùy chọn chứng nhận CSA.



807-6003

- Lớp ngoài: Cao su chịu nhiệt/ lửa.
- Kết cấu: Cao su lưu hóa.
- Đường chỉ: Nỉ dệt polyester 3.5mm, gia cố gót chân.
- Đế trong: Tấm lót đệm polyurethane được phủ lớp Superknit có thể tháo rời.
- Tấm lót ở giữa đế: Thép không gỉ.
- Đế ngoài: Chịu nhiệt/ lửa.
- Móc treo được gia cố kép.

Chứng nhận theo tiêu chuẩn NFPA 1971:2013. UL Blood Borne Pathogen ASTM F2413-11 MI/75/C/75 EH Rated



SHADOW™

Ứng chữa cháy SHADOW™ trang bị đế giày được thiết kế cong tự nhiên, mềm và trang bị đệm êm. Với thiết kế khoa học tạo ra một sản phẩm vượt qua mọi giá trị thời gian. Với thiết kế đến hoàn toàn, SHADOW™ cũng được trang bị cổ ủng thấp, dây kéo bằng sợi NOMEX® được thiết kế 02 bên hông nhằm dễ dàng kết hợp sử dụng với quần chữa cháy ống nhỏ.
Chứng nhận theo tiêu chuẩn NFPA 1971 (Structural Fire Fighting); NFPA 1992 (Liquid Splash)



Thiết Bị Phòng Cháy Chữa Cháy

www.panindochina.com.vn

XE BỌT CHỮA CHÁY THỂ HỆ MFS

Xe bọt chữa cháy di động là thiết bị chữa cháy có tính cơ động cao được thiết kế có thể vận hành đơn giản với 1 người sử dụng. Có thể kết nối với nguồn nước phù hợp như bơm chữa cháy hoặc van áp lực nước chữa cháy, bằng cách dùng vòi chữa cháy kết nối với đầu vào của thiết bị tạo foam, trong khi đó đầu khác được kết nối với vòi phun foam giãn nở thấp.

- Xe đẩy: Bằng thép phủ lớp bột EPE
- Bồn chứa: Sợi thủy tinh hoặc thép không gỉ
- Thiết bị tạo foam: 0% đến 6% tại 225 lít/phút
- Ống phun foam: Bằng lõi nhôm, khớp nối đực kiểu kết nối nhanh
- Ống chữa cháy: Kích thước 38mm x 15 mét



VÒI PHUN NƯỚC/BỘT M-LRHV

- Loại gắn 1 chỗ
- Độ quay 360 độ trên phương ngang và + 90 độ & -45 độ theo phương đứng
- Bánh quay tay sử dụng quay khớp nối
- Trục quay kim loại được trang bị ổ bi (ổ đĩa)
- Được phủ lớp chống ăn mòn
- Sử dụng bọt chữa cháy loại 3% hoặc 6%
- Sử dụng bọt AFFF, ARFFF và Fluoroprotein
- Vòi phun bọt nước với ống tạo hình bằng thép không gỉ/ PVC
- Vành đầu vào 4"-6" hoặc 8"



THIẾT BỊ VÀ LĂNG TẠO BỌT - GIÃN NỞ THẤP

Lăng tạo bọt giãn nở thấp phù hợp sử dụng trong những đám cháy hydrocarbon được trang bị van có thể điều chỉnh khác nhau từ 0% đến 6%. Có 2 loại; 1 được tích hợp với thiết bị tạo foam, ống dẫn và đầu khoan; và loại khác không có ống dẫn sử dụng trộn foam. Sản phẩm này phù hợp với dung môi phân cực, AF và protein foam.

Thông số kỹ thuật
Chất liệu: Lõi nhôm

Tỉ lệ giãn nở: 15X

Đầu vào: Đầu đực, kiểu khớp nối nhanh 1 1/2" theo BS336



Lăng tạo foam 450 Lt với ống dẫn và đầu khoan bằng thép không gỉ
FB 450 SI



Lăng tạo foam 225 Lt với áp suất 7 bar
FB 225

LĂNG PHUN CHỮA CHÁY AQUAJET

- Cơ chế tạo sương mù và tia nước áp lực cao liên tục hoặc độc lập
- Được thiết kế đặc biệt với áp lực trả ngược thấp
- Thiết kế bền nhẹ, chắc chắn, được phủ sơn tĩnh điện
- Tia nước thẳng tạo sương mù dày đặc và trực tiếp mà không cần tắt
- Van bi sử dụng kiểm soát lưu lượng nước.
- Tay cầm được làm bằng cao su đúc chống trơn trượt.
- Đầu vào khớp nối cái với khớp nối đực kiểu kết nối nhanh.



BỘT CHỮA CHÁY

FOAMGARD 3% AFFF



Foamgard AF3-20	Xô	20 lít (5.28 ga-lông)
Foamgard AF3-30	Xô	30 lít (7.92 ga-lông)
Foamgard AF3-200	Thùng	200 lít (52.8 ga-lông)

Các Tính Chất Hóa Học và Vật Lý Điển Hình Tại 27°C

Bên ngoài	Vàng nhạt
Trọng lượng riêng	1.02 +/- 0.01
Độ pH	7.5 +/- 0.5
Độ dính (tối đa)	thấp hơn 0.3
Hệ số trải rộng	cao hơn 4.5
Hàm lượng bùn (% v/v)	thấp hơn 0.1%
Sức căng bề mặt	thấp hơn 17 dyne/cm
Chứng nhận	U.L.Listed

Tùy chọn:

FOAMGARD 3% FLOUROPROTEIN AFFF



FOAMGARD 6% AFFF



Foamgard AF6-20	Xô	20 lít (5.28 ga-lông)
Foamgard AF6-30	Xô	30 lít (7.92 ga-lông)
Foamgard AF6-200	Thùng	200 lít (52.8 ga-lông)

Các Tính Chất Hóa Học và Vật Lý Điển Hình Tại 27°C

Bên ngoài	Vàng nhạt
Trọng lượng riêng	1.00 đến 1.15
Độ pH	6.5 đến 8.5
Độ dính (tối đa)	3.0 đến 10cps
Hệ số trải rộng	cao hơn 3.0
Hàm lượng bùn (% v/v)	thấp hơn 0.1%
Sức căng bề mặt	thấp hơn 17 dyne/cm
Chứng nhận	U.L.Listed

FOAMGARD 6% FLOUROPROTEIN AFFF



VÒI PHUN NƯỚC/BỘT CHỮA CHÁY CẦM TAY M-COMMANDO

- Sơn tĩnh điện, chắc chắn, trọng lượng nhẹ
- Ứng dụng kép nhằm sử dụng như vòi phun cầm tay hoặc được gắn vào vị trí cố định
- Van bơm an toàn được làm bằng thép mạ kẽm nhúng nóng
- Cơ chế thoát nước tự động
- Khóa an toàn 30 độ trên phương ngang
- Trọng lượng: 41,8 lbs
- Lưu lượng vòi phun lên đến 100 PSI GPM: 1250
- Kích thước: 20 X 8,5 X 8,5



ỐNG CHỮA CHÁY - PREMIER EXTRA

- Tuân thủ theo BS 6391 Type 2, UL 19, prEN 1924, IS 636 Type A. Xác nhận ISI
- Lớp vỏ được làm 100% bằng polyester nhằm gia tăng sự chắc chắn
- Lớp cao su EPDM chất lượng đặc biệt như lớp lót bên trong chống chịu nhiệt và nước ô nhiễm
- Lớp phủ bên ngoài được làm bằng sợi tổng hợp co giãn cho sự bảo vệ chống ẩm và nấm mốc
- Chống bào mòn và chịu nhiệt



Lăng tạo foam 225 Lt với ống dẫn và đầu khoan bằng thép không gỉ
FB 225 SI



Lăng tạo foam 225 Lt với ống dẫn, đầu khoan bằng thép không gỉ và van có thể điều chỉnh thay đổi
FB 225 XP



Thiết bị tạo foam có thể thay đổi 225/450 Lt với ống dẫn và đầu khoan bằng thép không gỉ
VI 225/450



LĂNG PHUN CHỮA CHÁY SUPERFIRE

- Được thiết kế đặc biệt với áp lực trả ngược thấp
- Súng chữa cháy có thể điều chỉnh lưu lượng nước phù hợp với nhiều chế độ khác nhau. Lưu lượng nước được giữ ổn định trong tất cả trạng thái.
- Thiết kế bền nhẹ, chắc chắn, được phủ sơn tĩnh điện
- Tia nước thẳng tạo sương mù dày đặc và trực tiếp mà không cần tắt
- Van bi giúp kiểm soát lưu lượng nước
- Tay cầm được đúc bằng cao su chống trơn trượt
- Đầu vào khớp nối cái với khớp nối đực kiểu cài nhanh



Trung Tâm Dịch Vụ Kỹ Thuật

AUTHORISED
SERVICE CENTRE



Dịch vụ nạp khí thở

Thực hiện việc nạp khí thở từ các máy nén khí thở cho các bình khí thở có áp suất 200 bar, 300 bar. Quy trình nạp khí theo tiêu chuẩn Châu Âu với sự giám sát của đội ngũ kỹ thuật viên, thực hiện trên các máy nén khí thở tiên tiến, đảm bảo chất lượng khí thở theo tiêu chuẩn EN 12021:2014.



Dịch vụ kiểm tra chức năng của Bộ thiết bị thở

Được thực hiện theo ủy quyền của Nhà sản xuất Scott Safety, kiểm tra chức năng của các bộ thiết bị thở và hệ thống cấp khí, thiết bị thoát hiểm trên máy kiểm tra Sabretest III.

Dịch vụ được thực hiện theo định kỳ hàng năm, hoặc khi kiểm tra chức năng của thiết bị và sau khi hoàn tất các dịch vụ kỹ thuật, đảm bảo thiết bị sẵn sàng trong tình trạng sử dụng.



Dịch vụ sửa chữa và thay thế phụ tùng của Bộ thiết bị thở

Quy trình kỹ thuật được thực hiện theo đúng quy định của Nhà sản xuất (NSX) Scott Safety, các phụ tùng chính hãng, các dụng cụ chuyên dụng do NSX cấp.

Thiết bị thở được dịch vụ bởi các nhân viên kỹ thuật do NSX huấn luyện và chứng nhận, đảm bảo chất lượng và an toàn thiết bị sau khi sửa chữa.



Dịch vụ cho thuê thiết bị

Nhằm đáp ứng nhu cầu sử dụng ngắn hạn của người sử dụng, chúng tôi cung cấp dịch vụ cho thuê thiết bị thở.

Vui lòng liên hệ Phòng Dịch vụ Kỹ thuật hoặc Nhân viên kinh doanh trực tiếp để biết thêm chi tiết.

Huấn luyện sử dụng và bảo quản thiết bị

Nhằm đảm bảo tính an toàn và hiệu quả sử dụng thiết bị, chúng tôi cung cấp đến khách hàng các khóa huấn luyện và đào tạo sử dụng thiết bị thở cũng như các Trang thiết bị an toàn khác do chúng tôi cung cấp.

Vui lòng liên hệ Phòng Dịch vụ kỹ thuật hoặc Nhân viên kinh doanh trực tiếp để biết thêm chi tiết.

Lịch Bảo Dưỡng Thiết Bị Thở

STT	Thành phần	Năm thứ 1 & 2	Năm thứ 3	Năm thứ 4 & 5	Năm thứ 6	Năm thứ 12
1	Ống dẫn khí	Kiểm tra rò rỉ	Kiểm tra rò rỉ	Kiểm tra rò rỉ	Kiểm tra rò rỉ	THAY MỚI
2	Mặt nạ thở	Kiểm tra bảo dưỡng	Kiểm tra bảo dưỡng	Kiểm tra bảo dưỡng	THAY MỚI	THAY MỚI
3	Van nhu cầu phổi	Kiểm tra bảo dưỡng	Kiểm tra bảo dưỡng	Kiểm tra bảo dưỡng	THAY MỚI	THAY MỚI
4	Manifold	Kiểm tra bảo dưỡng	Kiểm tra bảo dưỡng	Kiểm tra bảo dưỡng	Kiểm tra bảo dưỡng	THAY MỚI
5	Van giảm áp	Kiểm tra rò rỉ	Kiểm tra rò rỉ	Kiểm tra rò rỉ	THAY MỚI	THAY MỚI
6	Khớp nối chai khí	Kiểm tra rò rỉ	Kiểm tra rò rỉ	Kiểm tra rò rỉ	THAY MỚI	THAY MỚI
7	Đồng hồ áp suất, còi cảnh báo	Kiểm tra rò rỉ	Kiểm tra rò rỉ	Kiểm tra rò rỉ	THAY MỚI	THAY MỚI
8	Bộ phận kết nối airline	Kiểm tra rò rỉ	Kiểm tra rò rỉ	Kiểm tra rò rỉ	THAY MỚI	THAY MỚI
9	Khung đeo và dây đai	Kiểm tra bảo dưỡng	Kiểm tra bảo dưỡng	Kiểm tra bảo dưỡng	Kiểm tra bảo dưỡng	Kiểm tra bảo dưỡng
10	Thay thế Sinter Filter	Mỗi năm				
11	Chai khí và van	Kiểm tra rò rỉ	Kiểm tra rò rỉ	Kiểm tra rò rỉ	THAY MỚI	THAY MỚI
	Chai khí bằng thép	Kiểm tra thủy lực mỗi 5 năm				
	Chai khí bằng nhôm/ sợi carbon	Kiểm tra thủy lực mỗi 5 năm, thay thế mới khi hết hạn sử dụng				

Liên Hệ:

Công Ty TNHH TM & DV Xuyên Đông Dương
 131, Đường Tân Cảng, Quận 25, Quận Bình Thạnh, Thành Phố Hồ Chí Minh
 Tel: (+84) 28.3512.7509 - Fax: (+84) 28.3512.7510
 Email: info@panindochina.com.vn
 Website: www.panindochina.com.vn

Liên Hệ

CÔNG TY TNHH TM & DV XUYÊN ĐÔNG DƯƠNG

Trụ Sở Chính

131 Đường Tân Cảng, Phường 25,
Quận Bình Thạnh
Tel: (028) 3512.7509 - Fax: (028) 3512.7510
Email: info@panindochina.com.vn

Chi Nhánh Miền Bắc

Phòng 2A, Số 33 Nguyễn Sơn, Tổ 09,
Phường Ngọc Lâm, Quận Long Biên
Tel: (024) 3228.2130 - Fax: (024) 3228.2137
Email: info@panindochina.com.vn

Văn Phòng Đại Diện

Tầng 9 Tòa Nhà PV Bank, Số 2 Đường 30/4,
Phường Hòa Cường Bắc, Quận Hải Châu
Tel: (028) 3512.7509 - Fax: (028) 3512.7510
Email: info@panindochina.com.vn